

82 - NĂM THỨ BA

Thứ sáu 19 Janvier 1934

16 TRANG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7 XU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN-XUÂN-MAI

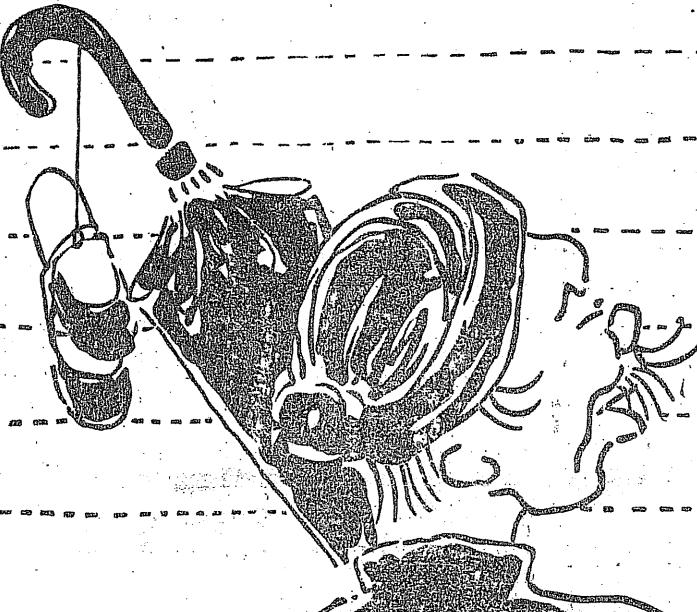
DIRECTEUR
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM-HỮU-NINH

Thi L. T. 23

Bài thuốc già truyền (đọc xong khai bệnh liều)

Thuốc này
chữa bệnh
các ông
để các
tập «lắc»
Bọn người
sẽ mặc
như ngài



cót đê
«gật» cho
ông áy
cho quen
khác đọc
Bệnh sai «lắc»
tiếng lắc dây

Văn-dé dân-sinh

MỘT BẢN CHUỒNG TRÌNH

Tiểu kỹ-nghệ.

Số đông người nhà quê ta
không có nghề.

Cày cấy, gặt hái không hẳn
là một nghề được. Đãy cái
cày, cái bừa, cầm cái liềm, cái hái
thì ai ai mà không làm nổi. Vả
những công việc ấy mỗi năm
chỉ có từng đó. Xong mùa thì
biết làm cái gì?

Ngày xưa, ta có nghề dệt
vải. Hầu hết các làng về vùng
ven bờ, ngày đêm ta nghe tiếng
kết-kết của những khung cửi.

Ngày nay vải và tơ lụa
ngoại quốc đã làm hại nghề dệt
vải của ta. Làng Cồ-am ngày
xưa là một làng sản xuất được
nhiều thứ vải tốt, đến nỗi ở vùng
bè cái tên «vải Cồ» vẫn còn
dùng để gọi chung thứ vải day
mà thô, dệt bằng khung cửi
Annam. Thế mà ngày nay
những khung cửi cũ chỉ phái
dùng làm chặn gác mâm, nếu
không chè ra mà đun bếp. Ngày

nay không còn đâu là cái tiếng
«cút phach cun phanh» rất nên
thơ, nghe thấy lúc đêm khuya
trong các xóm hẻm, thôn cùng.

Là vì ngày nay vải áy dệt
ra bán rẻ, bán hòa vốn cũng
ít ai mua. Còn ai muốn mặc
quần áo «vải Cồ» nũa?

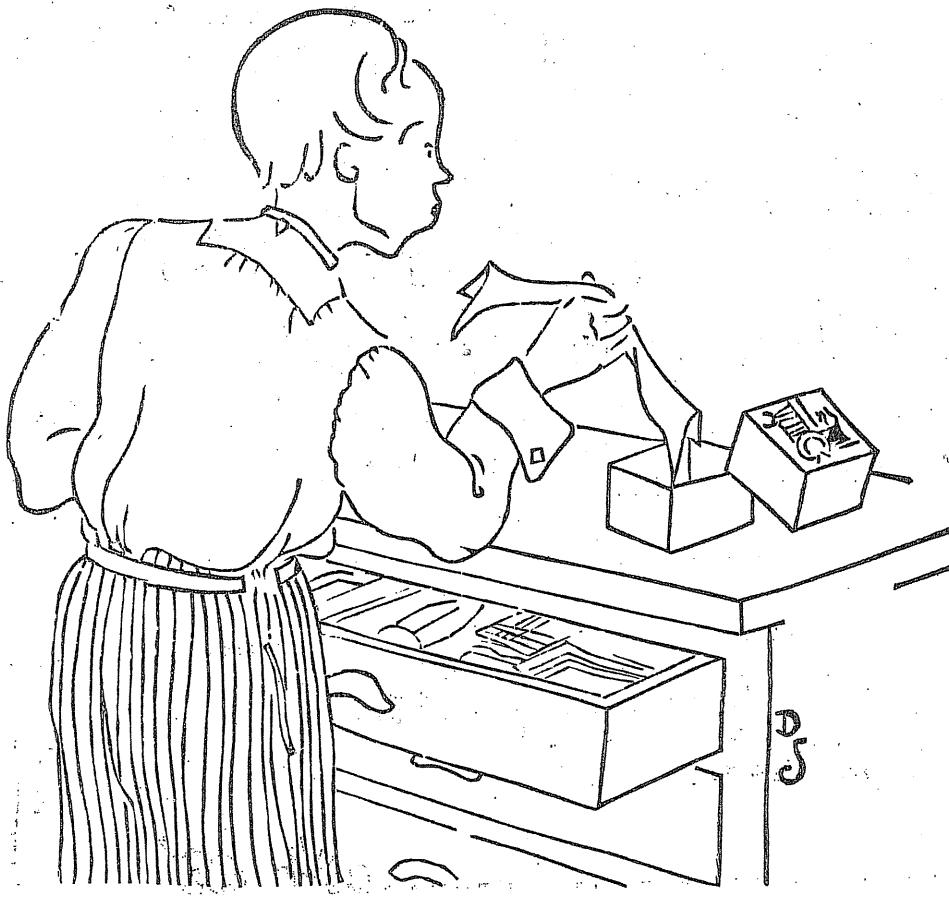
Làng tôi thì không thể.

Làng tôi xưa nay vẫn không
có nghề dệt vải. Nhưng ngày
nay tôi đã dệt nó về, cùng
với nghề ren, nghề thêu. Người
làng tôi đều mặc một thứ «vải
Cồ» và chòi đũi, kê thi có kèm
phản bóng bẩy, phản lịch sị,
nhưng mà sướng lắm, ông a.
Bông, mình trông bán lấy tiền
mua chỉ, sợi, vè dệt thành vải.
Trồng dâu nuôi tằm lấy tơ dệt
thành lụa, thành chòi đũi. Mình
làm lấy, mình may lấy mà
dùng, Sung-sướng và đáng tự
phụ lắm.

Ngoài nghề dệt, nghề ren,
chúng tôi lại còn nhiều nghề
nhỏ khác nũa, như nung nồi,
nung gạch, dệt chiếu, làm nón,
dan rỗ, rá, làm bị, v...v... Nghĩa
là chúng tôi hết sức làm thế
nào để tự cung cấp lấy được,
không cần phải bỏ tiền ra mua
ở ngoài vào.

(Xem tiếp trang hai)





Tệ quá! Minh có 5, 6 cái cỗ mà cứ mất dần, mất mòn bấy giờ còn độc một cái cỗ!

MỘT BẢN CHƯƠNG TRÌNH

(tiếp theo trang nhất)

Thứ đồ dùng nào cần thiết, - chỉ những thứ cần thiết, - mà chúng tôi không thể lâm lấy được, chúng tôi mới chịu mua: chẳng hạn như bát, đĩa, sợi. Sau nữa, những đồ ché tao, những địa sản, chúng tôi cũng chỉ có để dù dùng, thưa, đem bán ra ngoài cảng hay. Nếu tiền bán chau và nồi đất đủ để mua bát, đĩa, tiền bán tờ, bán vải đủ để mua sợi thì còn gì bằng. Nhưng chỉ khi nào trong làng dùng không hết mới đem bán mà thôi.

Ngày nay trong làng tôi, ai cũng có một nghề, một nghề tuy giản-dị, chất phác nhưng cũng là một nghề để nuôi sống.

Nhận thấy mà tôi trừ được mấy cái hại rất lớn ở trong dân tôi: cờ bạc, rượu phiện, kiện cáo, trộm cướp, những cái hại ở sự nhàn cư mà sinh ra. Vì tôi đã đặt một thuế tạ thuế, thuế ngồi rồi. Không phản đắng cấp, khắp dân trong làng, trai gái cũng vậy, từ 16 cho tới 55 tuổi, ai ai cũng phải có một nghề.

Trừ những người tàn tật và những người còn bận đi học, ai không có nghề đều phải đóng thuế đồng niên là một đồng bạc.

Bởi vậy trong làng tôi ngày nay đã bớt được hăng lèu-lồng: Con các ông nhà giàu cũng đều đã rúng tay làm việc cả. Vì tôi vẫn cố động ngầm cho cái lệ phải đóng thuế ngồi rồi là một sự xấu, nên không mấy ai còn chịu liết vào häng quý tử áy nữa. Nhưng dù thế mặc lòng, số

thuế ngồi rồi cũng đủ cung cấp được thầy giáo mà làng đón về để dạy các nghề.

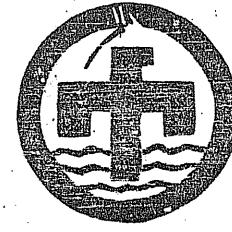
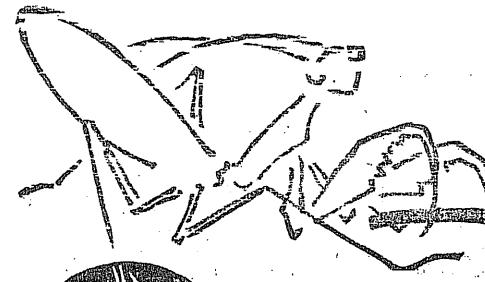
Lại có một két quả hay nữa là bối thói quen suy nén, người làng tôi rất yêu và trọng sự làm việc bằng chân tay. Thành ra bấy giờ làng tôi có đủ các nghề.

Năm ngoái chúng tôi dựng một nhà hội đồng và lát gạch những đường đi, chúng tôi tuyển dụng thợ thuyền trong làng cả.

Tôi tưởng tượng làng tôi như một tổ ong, một tổ kiến mà ai ai cũng đều làm việc. Vui lắm, sung-sướng lắm.

Đó, ông coi cái ý nghĩa tự cấp ăn trong hai chữ TỰ-LỰC mà các ông nếu lên làm tên cho văn đoàn của các ông, đã có người thực hành rồi đó, mà thực hành trước khi biết rằng các ông cũng có cái ý kiến tốt đẹp ấy.

NHỊ-LINH



Số sa
sẽ ra phụ-trương Phong-Hoa
sẽ đăng
BÔNG HOA XIM DẠI
của Khai-Hung
Mỗi số 3 xu

CÂU TRUYỆN LOANH QUANH VỀ MA

Ba-Éch — Sao lại không có ma? Biết đâu đấy. Nói đến ma, nghĩ đến ma là ma có và sống một cách rõ rệt rực rỡ rồi. Tôi cho nó sống hơn cụ nữa.

Lý-Toét — Sống hơn tôi? Ma sống hơn tôi?

Ba-Éch — Vâng, cụ sống chẳng qua được mươi năm nữa là thọ Đến lúc cụ trăm tuổi, còn ai nghĩ đến cụ, họa chặng có tôi nhớ đến tính chất phác thật thà của cụ, thương đến cụ, khóc đến cụ mà thôi! Rồi tôi cũng hai tay buông suông, theo cụ vào cõi hư vô, khi đó ai nói đến cụ, đến tôi nữa. Ma-qui từ lúc có người mê muội, lúc tinh thần hoảng hốt trông thấy con đom-dóm sáng mà sợ hãi, đêm cái bình vôi vỡ lên mà thờ, nó đã có sinh sản này nở ra, còn mãi với cái óc mê tín của loài người, có phải là sống lâu, mà sống một cách oanh liệt, hơn tôi với cụ không?

Lý-Toét — Ô! tôi chết thì cũng ra ma chứ!

Ba-Éch — Cụ lý luận khá đấy, chẳng kém ông Phan-Khôi mấy tí. Nhưng nước Annam mình đã nhiều ma lắm rồi, cụ còn muốn làm ma nữa làm gì! Đấy, cụ xem, bao nhiêu ma-qui các nước khác, vì khoa học, vì sự tiến bộ, lần lút trốn chạy về cả nước Nam mình: còn chỗ nào là chỗ không có ma-qui, thần thánh nữa: chỗ này là ông đồng, chỗ kia là ma chui, chỗ này hòn đá lớn được người lạy lục,

chỗ kia thằng bé chết non được hưởng hương hoa chỗ này là miếu thờ quan lớn, chỗ kia là đền thờ thánh mẫu, quý thần thật là nhung nhúc, nhiều hơn ruồi, muỗi.

Lý-Toét — Ma là ma, mà thần là thần chứ, sao ông lại vơ đưa cả năm thế?

Ba-Éch — Đệ tử chúng con ngu muội, nhờ thầy chỉ giáo cho ma khác thần ở chỗ nào?

Lý-Toét —Ồ... Ma khác thần chứ. Ma tà, mà thần chính....

Ba-Éch — Vâng, nhưng thế nào là tà mà thế nào là chính.

Lý-Toét — Tôi có hầu bóng đâu mà biết được.

Ba-Éch — Cụ không biết à? Tà là ma, mà chính là thần, cụ à.

Lý-Toét — Ủ, phải đấy, mà chính bao giờ cũng thắng ta.

Ba-Éch — Cái đó thì tôi chưa dám chắc. Tôi vừa mới đọc báo Lục-Tỉnh Tân-Văn, thấy họ có đăng một truyện ma vừa xảy ra ở Thành-hóa. Theo truyện ấy, ta đã thắng chính, mà lại còn đuổi được cả thần di nữa.

Lý-Toét — Làm gì có.

Ba-Éch — Báo Lục-Tỉnh đăng lại còn không có. Ở xã Sơn-viên, tổng Thọ-hạc, phủ Đông-son, thuộc tỉnh Thành, có ba nghè (đền làng) là: nghè Thượng thờ thần Sơn-cao-Liêu (một vị thần nhân, người tàu), nghè Hạ thờ thần Nguyễn-Trãi, và phủ Ba thờ đức Thánh mẫu.

Ba vị thần đương yên lành, no thân ấm cật thì bỗng một đêm thu, có một con ma về tác quái trong xã, làm chết người hại vật, lại làm bạt mất thần Sơn-cao-Liêu mà chiếm lấy nghè Thượng.

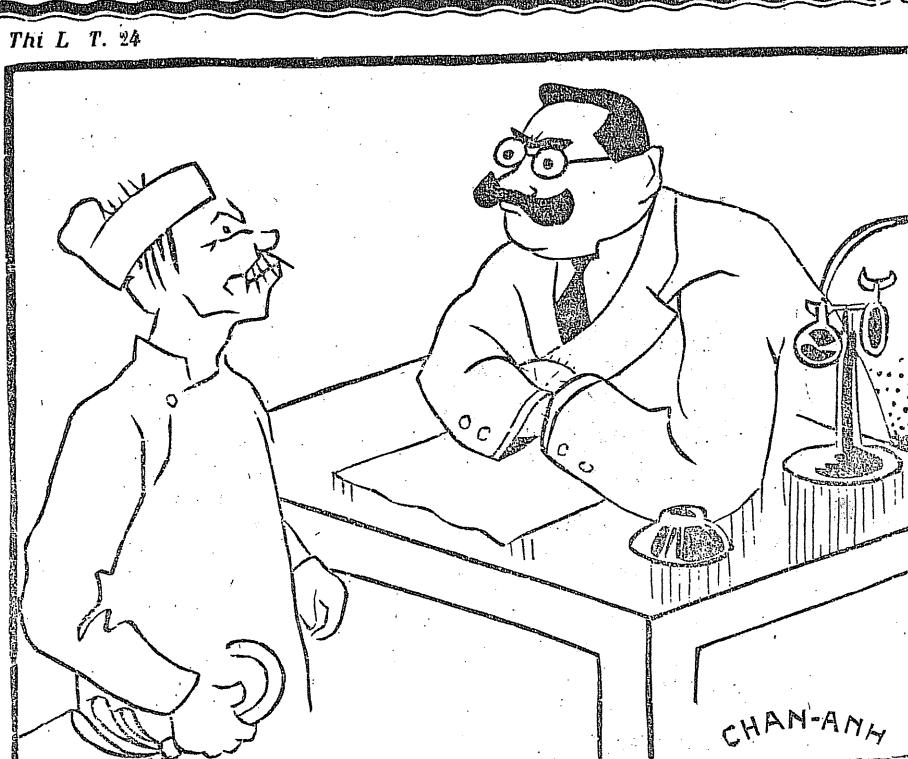
SỐ MÙA XUÂN

Sẽ ra ngày 28 Tết
36 trang — Giá 0\$20

Phụ bản vẽ Liên ngôi húi cúc của Trần-Binh-Lộc.

Bìa vẽ mèo của Lemur, Cỗ tam-cúc mới của Lemur. Chiếu bóng Phong-Hoa của Lemur. Chợ tết của Nhị-Lang. Nhiều tranh vẽ của Nhất-Sách và Đông-Sơn.

Một năm qua của Tứ-Lý. Bên đường dừng bước của Khai-Hung. Khai bút rồng của Tứ-Mồ. Cung chúc tân-niên thập bát tài-lử Tứ-Mồ... Thơ xuân của Thế-Lữ v.v...



Ông già n - Bao nhiêu tuổi?
Lý-Toét - Bẩm quan lớn, chúng cháu tuổi Tý.
Ông Cán - Bao nhiêu? nói mau
Lý-Toét - Bẩm Giáp Tý.

MÃY CUỘC THI VỀ TẾT

Thi truyện vui - Hai trang giấy viết là cùng. Có liên lạc với Tết hay Mùa xuân thì non.

Thi tranh khôi hài, và thi vui cười - Phai có tính cách Tết và Mùa xuân.

Thi thơ Tết và câu đối Tết.
Mỗi cuộc thi có: 1 giải nhất hai năm bão hay sách vở đăng giá 6\$00. Giải nhì 1 năm bão hay sách dân gian 3\$00. Giải ba bão bão. Giải tư, giải năm 3 tháng bão.

Đến 25 Janvier hết hạn gửi. Nếu dự nhiều cuộc thi thì xin viết riêng mỗi thứ một tờ giấy cho tiện việc nhà bão.

Các nhà buôn mua đăng quảng cáo vào sổ Tết thì xin mời lại nhả báo thương lượng, ngay từ bây giờ.

NHÓ ĐÊN LỚN

Lý-Toét — Đức Sơn-cao-Liêu là ông thần người Tàu ấy, phải không?

Ba-Ếch — Chính phải.

Lý-Toét — Ủ, có thể chứ. Con ma ấy chắc là con ma Annam.

Ba-Ếch — Không rõ, nhưng chỉ biết nó đánh bạt được một vị thượng đẳng thần.

Lý-Toét — Nhưng ai bảo cho dân làng biết là nó đánh bạt được thần đi? Chắc là đức thánh Mẫu chứ gì?

Ba-Ếch — Không phải. Chính là con ma ấy. Nguyên một đêm về thượng tuần tháng chín ta, vào khoảng cuối cảnh hai, tên Thắng, nhà ở gần nghè Thượng ra đóng cổng đê đi ngủ, nó thấy trong nghè có đèn lừa sáng choang, thử vội chạy đến xem là ai đi lê cơm mới» mà khuya-khoắt như thế. Nhưng đến nơi gõ cửa thấy đèn tắt...

Lý-Toét — Taé thì có gì là lạ. Người ta tắt đi chứ gì!

Ba-Ếch — ... rồi thoáng thấy một người mặc đồ trắng đi ra, vụt biến mất.

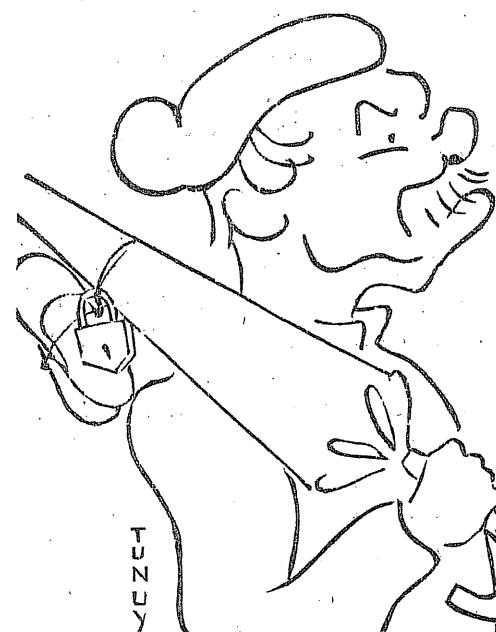
Lý-Toét — Khiếp!

Ba-Ếch — Lần thứ hai, một bọn tuấn cung gặp ở gần nghè một người mặc đồ trắng, đầu đội nón lính, hỏi thì trả lời rằng ở trong đèn, rồi biến mất. Lũ tuấn sợ hết vía. Tưởng con ma gặp lũ tuấn cũng sợ hết vía, ai ngờ mươi hôm sau ông phó tông lại gặp ngay, ông phải một bùa hú vía.

Từ đấy, dân làng đi coi đến năm, bảy quẻ giờ và hai, ba quẻ bói. Ông thầy nào cũng nói có ma về nên làng lo sợ, rước thầy phù thủy về trừ ma và triệu ông thần trấn đất về. Báo Lục-tỉnh chép câu truyện này, cho là một truyện huyền bí.

Thi L. T. 25

LÝ-TOÉT XEM HỘI



Lý-Toét (đắc chí) — Hừ, lần này thì bọn mày khó lòng mà cưa n được của ông, họa chăng là mày có chìa khóa.

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-sỹ Ngò-Trực-Tuân
Có bằng chuyên môn Dực-anh của
Đại-học đường Paris

46, Phố Hàng Cót — Hanoi
Giáy nói 725

Giờ khám bệnh:

Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ

Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ

Thăm bệnh ngoài phố mời giờ nào cũng đ

Lý-Toét — Huyền bí thật.

Ba-Ếch — Bảo là bí thì đúng hơn.

Vì ông thần Sơn-cao-Liêu bị vào nước bí

Lý-Toét — Thế bây giờ đã bắt được nó chưa?

Ba-Ếch — nào có bắt được. Giá dân làng cứ thưa với ông đồn, hay xin sở mật thám cho người về, thì có lẽ đã tóm được con ma ấy rồi, nhưng lại đi gọi thầy phù-thuỷ về, thì chẳng khác gì nhờ ông Nguyễn-văn-Vinh bói cho một quả hay vạch đầu gối ra mà hỏi ma nó ở đâu

Lý-Toét — Sở mật thám thì bắt thế nào được ma?

Ba-Ếch — Cụ không biết. Họ đã bắt một đám.. mà rồi dấy. Tôi không nhớ về độ nào, nhưng ở một làng kia, thuộc mạn Đông-triều, đêm đêm thường thấy tiếng than khóc ở trong một quả núi. Ai đi qua, ghé tai vào một cái lỗ hổng tối om của quả núi ấy cũng thấy tiếng thì thầm hoặc iền-iện. Lúc trăng lặn nây mờ, có người thấy áng vàng trên núi bốc ma mặc áo trắng, chẳng khác gì ở nghè Thượng làng Sơn-viện cả... Từ

đó, dân làng sợ hãi, đem hoa quả, mồ lợn gà đến cúng con ma ở trong quả núi. Mà lạ, cứ chiều dem cúng, mai thấy hết sạch. Ai cũng đồn là ma thiêng..., định lập đền thờ. Ấy thế là con ma thiêng ấy sắp sửa thành.. thần.

Chẳng may trong làng mất cướp, sở mật thám phái người đi điều tra... nhân đó, họ bắt ngay được con ma sấp thành thần: nó là... một tên ăn cướp.

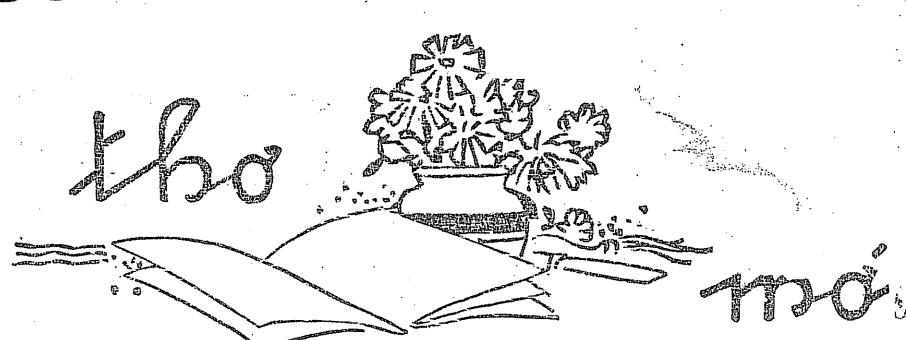
Lý-Toét —Ồ! lạ nhỉ.

Ba-Ếch — Có gì là lạ. Quả núi có hang, mà hang ấy là sào huyệt của tên cướp nọ. Nó giả vờ than khóc để huyễn hoặc lòng người... mà dân ta dễ tin quá, không có sở mật thám thì nó thành thần đấy! Đại khái truyền ma quỷ, thần thánh khác cũng như rúa cá!

Lý-Toét — Nhưng mà đấy là thắng ăn cướp, còn con ma ở trong Thanh là con ma thật cơ mà!

Ba-Ếch — Thì vẫn, nó là ma, mà nó sống cũng như tôi với cụ. Không tin, cụ cứ vào đấy mà xem.

TỬ-LÝ



CẢNH VỚI NGƯỜI

Có ai đi qua chốn ấy?

— Cái chốn mà con gió chiều thu
hảy hảy

Nhẹ nhàng lay động những bụi lau
khô,

Mà tiếng reo nghe phảng phất mơ hồ
Như tiếng thở dài của khách chung
tình vắng bạn?

— Cái chốn mà giòng suối trong
chán nản
Thánh thót rơi trên tảng đá trắng
tinh.

Mà những giọt nước rỏ long lanh
Làm tưởng đèn giọt lệ của đôi bạn
vàng xa cách?

— Cái chốn mà cây, cỏ, nước, non
cảm khách,

Mà mây mưa lơ lửng trên đầu,
Mà chim bay riết tìm nhau,

Mà trên vách đá rêu lò mò phủ

Còn in hai chữ « yêu thương » nét
cũ?

— Cái chốn ấy, này ai ơi! nếu có đi
qua,

Thì làm ơn nhẫn hộ voi non, nuroc,
cỏ hoa

Rằng có một người vẫn nồng-nàn
đau yểm,

Nhung mối tình dành phải âm thầm,
đau diễm,

Như thờ o, lãnh đạm, nhạt phai,
Vì lòng còn mang lo mưu tính cuộc

sinh nhoái!

NGUYỄN-VĂN-KIỆN

MỒ VÔ CHỦ

Mồ ai vô chủ,

Ta đến viếng thăm.

Rêu đãi đầy phủ,

Biết đã bão mòn?

TỰ-LỰC VĂN-DOÀN

Sắp ra



cuốn sách

NÚA CHỪNG XUÂN

của Khái-Hưng

Có thêm nhiều trang về đoạn cuối để kết luận một cách thú vị và chu đáo hơn

(Tác-giả xuất bản)

VÀNG VÀ MĀU

của Thé-Lữ

Tả những sự ghê sợ trong hàng văn dứa những thi vị của cảnh rừng núi cao cả

thâm u

(Saderp xuất bản)

ANH PHẢI SỐNG

Những truyện ngắn sửa chữa lại và chọn lọc kỹ.

của Bảo-Sơn và Khái-Hưng

(Saderp xuất bản)

SĒ BẮT ĐẦU BÁN

VÀO QUANG TẾT

Xa xa mồ khác,

Đá trắng phau-phau,

Hoa thơm bát ngát.

Bao kẽ roi chau!

Mồ ai hưu quanh.

Tên khắc đã mờ

Một con gió lạnh

Lá rung lơ tho.

Hồi hồn pô chủ

Ta thấp nén nhang

Hồn an giấc ngủ

Ở dưới suối vàng,

NGUYỄN-VĂN-CAM

Nay moi sẽ bán :

CẠM BÂY NGƯỜI

Cua Thiên-hư Vũ-trọng-Phụng
Ai muốn rõ những ngôn gian lận trong

sự đen đỏ?

Ai muốn rõ những nhân vật quan trọng

trong nghề cờ bạc bip?

Ai muốn tránh khỏi vạ đỗ bắc?

Nên đọc sách này

Société Annamite d'Édition et de Publicité

1, Boulevard Carnot — Hanoi

PHÒNG THĂM BỆNH

CHÈ HẠNG NHẤT

Chè Nhất Phẩm và Tam-ly bán ở Hội-đô Nam-Dinh ngọt một tháp tiền thư được lợn mồi iết kiết để sao mà tiêu thụ được nhiều thế? vì chè Nhất-Phẩm và Tam-ly là Hạng chè tốt nhất cảnh lô, ruột sao, các nồi xà gầu đều nấu nua dùng đèn kien lái: kèi nồng thắc giọng nà pha được nhè nỗi, nhất là bà con Nam-dinh dùng kia vẫn dùng chè khác, nay hân dịp Hội chợ bún tôm mà bà con nấu chè Nhất Phẩm và Tam-ly ở trong gian hàng KIM-THÁI về ổi ổi nồi nồi riêng không còn thứ nàoagon hon là chè Tam-ly và Nhất-Phẩm ngực đáng gọi là chè Hạng nhất.

Hai phông 140 piô Kích
Hanoi số 3 piô hàng Ngang
Hàng-Mậu 215 phố Khách
ahi-ly Nan-dinh { Công-Phat 288 phố Khách

BÁN ĐẠI GIẢM GIÁ !!!

Chè mạn, chè hạt và chè tàu ướp

đủ các thứ hoa Dứa, lè và măng

đóng hộp. Yến Quảng-nam, cà-cuống

nước và củ cải rầm v.v.

KINH-PHONG

20, Phố hàng Nón, Hanoi

Giáy nói số 302

LÀM HỘ BÁC TÚ-MỞ'

Chống án lên tòa Phúc - thẩm
dư luận.

N. V. Sinh, biện hộ sư, vô bằng
cấp ở các tòa dư luận.

Sau khi đọc những lời ban Dự
thẩm tòa « sơ cấp » « Dư luận BẠn
trẻ » do « cụ » Bút-vô-Tú chủ tọa, kết
án Tú-Mở ngày 13-12-33.

Sau khi xem xét rõ ràng tập hồ
sơ về việc ấy:

Nghĩ rằng án tòa « sơ cấp dư luận
Bạn trẻ » phạt Tú-Mở không hợp lý.

Nghĩ rằng theo pháp luật đã gọi
là ban « Dự thẩm » thì ban ấy chỉ
có quyền xét hỏi bên bị, bên nguyên
mà không có quyền kết án,

Nghĩ rằng ban ấy đã lạm quyền
kết án, lại chỉ nghe theo lời thêu dệt
bên nguyên,

Nghĩ rằng về bên bị, ngoài Tú-Lý,
đến bị cáo-nhận khai thế nào tòa
cũng chẳng để ý,

Nghĩ rằng dã bảo là tòa Dư luận
mà ban Dự thẩm lại họp « kín » ở
nhà báo ông Minh đến cả Tú-Mở
cũng chẳng hay chẳng biết,

Nghĩ rằng văn Tú-Mở trước ở tạp
chí Thanh-Niên (1) và tạp chí Tú-dân
thì đúng đắn, nay ở báo Phong-Hoa
lại thấy « cợt nhả, bông lợn », đó
chẳng qua Tú-Mở biết chữa mình,

Nghĩ rằng có lẽ Tú-Mở thấy độc
giả báo chí xưa nay bị những lối văn
vần ru ngủ, rỗng tuếch, bi đặc làm
cho họ vừa muốn ngủ lại vừa khó
chịu trong người, nên hắn định đổi
trò để giải khuây họ một lúc,

Nghĩ rằng dù Tú-Mở ngày hai
buổi vác ô đến sở Tài-chính hay hẵn
muốn trên Giồng nước ngược du
bơi cũng vẫn là quyền tự do của
hắn, không pháp luật nào được can
đụ vào,

Nghĩ rằng việc Tú-Mở tự sánh với
Tú-Xương rất lờ mờ không bằng
có, có lẽ tòa hiểu lầm lời hắn ao
ước được như Tú-Xương mà buộc
tội hắn một cách quá ư vô lý nghĩa,

Nghĩ rằng về truyện « quý hai gối
trổng hai tay » ngày 27-10-33 trong
P.H. số 70 hắn đã khai: « Lỗi
tại ai khêu tình ta trước, Bông tư
dung ai dám nước non gì »;

Nghĩ rằng lời khai ấy đúng sự
thực vì có Phụ-Nữ nọ buồng the vừa
hé cửa đã có câu:

... « Dãy dãy sẵn đúc một tòa
Làm tôi trông thấy vậy mà thất

(1) Chứ không phải báo Khai-Hoa như bạn
trẻ nói.

Một nghề rất mới !!

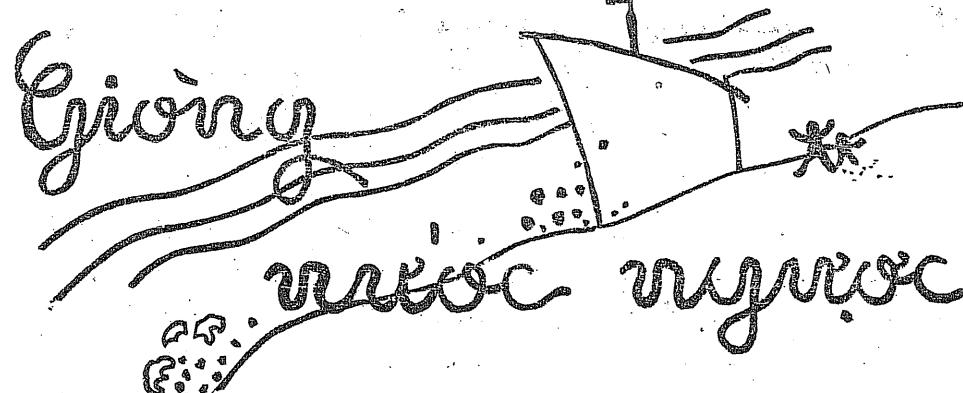
Bản hiệu đã đem trước nhất vào địa hạt Đông-dương
nghề dệt áo pull'over, có dessin Jacquard nay lại mới mua
ở bên Đức nhiều máy dệt pull'over, cache-col và cravate
lối đan chéo « Tressé » trông cực kỳ đẹp chưa đâu có.

Mua buôn hay mua lẻ xin nhớ kỹ cái áo nào cũng có
dấu hiệu Cự-Chang mấy thật là hàng của bản hiệu. Xin
bà con chó nhầm. Vì có mấy người thợ của bản-hiệu xin
thôi cũng ra mờ hiệu, mua lại những máy cũ của khách,
làm hàng xấu rồi cũng bắt trước tên hiệu Cự...

Hiệu dệt chính

CỰ - CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi



MỘT TẤM LÒNG VÀNG

(Đáp lại bài phong dao mới « Bao giờ cô đi lấy chồng »
của Tú-Mở đăng trong Phong-Hoa số 74).

Hồi anh mặc áo rách vai
Thương anh gió trúc mưa mai lạnh-
lùng.
Cây em, em hổ ngại-ngừng
Đường kim mũi chỉ săn lòng giúp
nhau.
Giúp thôi, chẳng lấy công đâu,
Nữa là của nợ em cầu mà chi.
Em là con gái thôn quê,
Ưa khăn mỏ qua chẳng hề quấn « san »
Người em mộc mạc, suôn-soảng,
Áo mù chẳng súng đồ hàng « bông-
bay »,
Cùng là quần trắng nhiều tay
Chỉn e làng sớm kẻ đay người cười.
Giày dầm cao gót, ôi thôi,
Đường quê đất thịt, trượt thời sáu
chân.
Nón em nắng rải mưa rầm,
Cái ô cán bạc em cầm chẳng quen,
Màn tr匡 sáo, gối « dăng-ten »
Chiếu hoa cập đồ, chăn mềm gấm
nhung.
Nhà tranh, có súng cho không?
Nghĩ xa-xoi, luồng ngại-ngừng, biết
sao!
Hòn da, phủ nhiêu hoa đào,
Váy sòi, áo vải đựng vào sao
đang...
Góp dầm, sạt chiếc lương tay
Làm thán trâu ngựa kéo cầy sao
đang.
Anh rằng lương ít em thương,
Nõ nào em để anh vương nợ nần.
Nhà em vả cũng thanh bần
Lấy chồng em cũng chẳng cần huyễn
hoang.
Nhà tranh với tấm lòng vàng
Lòng quê em chỉ mor-màng thế thôi
Gái quê tân thời

NGUYỄN-THỊ-BA-VÀNH
con cụ Lý-Toét

Phong-Hoa được nhiều người đọc,
Nghĩ rằng báo Phong-Hoa đã được
nhiều người đọc, nhiều người đọc
thì tất nhiên có nhiều người tin báo
Phong-Hoa, mà đã tin báo Phong-
Hoa thì tất nhiên tin cả Tú-Mở,

Nghĩ rằng vì tòa hiền làm lời khai
của Tú-Lý ngày 24-11-33 trong P.H.
số 74, nên mới bạo gan bảo độc-giả
P.H. đều là trẻ con:

Nghĩ rằng sự hiểu lầm ấy theo
« luật Phan-Khôi », nên buộc vào tội
ác-ý, vì thật ra Tú-Lý chỉ muốn khai:
báo P.H. viết không cốt để các cụ
non như cụ Chánh-án Bút vô Tư
xem mà cốt để cho những người
ura hài hước, ura hoạt động như trẻ
con, như thanh niên nước ngoài.

Nghĩ rằng tuy trên « giòng nước
ngược », Tú-Mở có khi thả thư từ
cùng Cả-Mốc và Mụ-Béo, song chỉ
cốt riêu hạng người « xuân dâ... bốn
mươi dứ » mà còn mơ tưởng sớm
dào, tối mịt, trộm mến thầm yêu.

Nghĩ rằng những thơ ấy không có
giọng « tình », không có tính chất
lắng lờ, không đến nỗi làm hại « Bạn
trẻ », làm « suy đồi Phong-Hoa » như
một số văn-sản ở đất Đại-Việt hiện
thời và một số tiêu thuyết chữ Pháp
chất đầy đủ các hiệu sách.

Vì những lẽ ấy.

1. Xin tòa Phúc thẩm dư luận tha
bằng cho Tú-Mở là kẻ vô tội bị người
vu oan, vì một lẽ bất chính.

2. Xin tòa nghe theo lời yêu cầu
Tú-Mở:

a) Buộc các cô Phụ-nữ bên nguyên
« liên dài »... « khiêu-vũ » một tối ở
Hà-thành để phạt tội cùng độc-giả
P.H. vì các cô gây sự kiện cáo nên
phải đọc bài biện hộ đầy những chữ
« nghĩ rằng » này,

b) Buộc cô Phụ-Nữ Thời-Dàm
phải bỏ hẳn những lối « lý luận cồ
ngỗng », những lối văn thơ sáo cũ
như bài « cô phòng oán » mà người
chứng Nhát-dao-Cạo (nay là Hán...
dãi đậu) đã đề lên tòa ngày 24-11-33
Buộc thế để đề danh giá cho kẻ bị
cô cáo oán....

3. Xin tòa buộc « cụ » Bút-vô-Tú
phải từ chức Chánh án tòa « Sơ cấp
dư luận BẠn trέ » vì:

a) Có lẽ « cụ » chưa đến tuổi làm
việc khó khăn ấy;

b) Có lẽ « cụ » đến tuổi, nhưng
hoặc « cụ » chẳng thanh liêm, hoặc
« cụ » thiếu trí xét đoán.

Ba điều ấy « cụ » Bút-vô-Tú phạm
đến điều nào thì « cụ » vẫn chưa
đáng mang cái huy hiệu « Vô-Tú ».

Làm tại P.T. ngày 30-12-33

Ký tên:

Biện hộ sư vô bằng cấp, N.V.Sinh

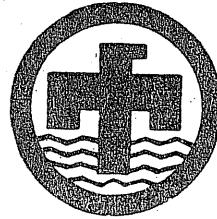
GRANDE FABRIQUE DE PEINTURES



53, Rue de la Citadelle — HANOI

XƯỞNG CHẾ SƠN « THĂNG-LONG », BÁN BUÔN KHẨU ĐÔNG-PHÁP

NGƯỜI



PHỤ BẢN SỐ MÙA XUÂN
của họa-sĩ Trần-bình-Lộc
họa
« LIÊN NGỒI HÁI CÚC »

Viện dân biểu Trung-kỳ.

Ông Lạc-Nhân trong báo Tiếng Dân có nhắc tới quyền biểu bản của Viện dân biểu Trung-kỳ làm cho ta phải đề ý.

Ông Nguyễn-Trác đọc bản dự thảo nói qui trình của viện, đến khoản thứ 18, ngân nga lấy giọng: « Trong hàng ủy nhiệm các dân biểu không được nhận huy-chương hay phẩm hàm gì của chính-phủ ban thưởng dấu vì cớ gì cũng vậy ».

Rút lời, ông Võ-Hoành (nguyên Án-sát) đồng-dạc đứng lên. Đã tưởng ông lấy luật-pháp kết án những phường vụ hư danh. Nhưng ông... lại thích phẩm hàm. Ông nhất định không chịu khoản đó, bảo rằng ngoài việc viện ra, nếu ai có công với Nhà-nước thì cứ việc được nhận huy chương phẩm hàm... Kế đến ông Nguyễn-Kỳ, cũng nguyên Án-sát, cũng lấy giọng quan tòa,... xin cho nghị viện được nhận huy chương.

Phản đối bọn nghị viện râu dài quá rốn, bọn theo tây học, ông Lê-thanh-Cảnh, nguyên tham-tá ngạch tòa Sứ, ông Võ-đình-Thụy, nguyên cán sự chuyên môn... Mấy ông này còn trẻ người non dạ, biết đâu đến cái giá-trị vô song của phẩm hàm, của huy chương. Nói chi đến nhân phẩm, đến tài năng là thứ bỏ đi! Nên theo lời các cụ nghị già cả, lẩn-cẩn mà xin cho nghị viện được nhận phẩm hàm và huy chương đi thôi. Ở đời có gì hơn hư danh đâu!

Trí mẫn tiệp, giọng hài hước.

Ông Nguyễn-Xiển vừa rồi có đăng một bài dài trong báo Xứ sở annam, nhan đề « Trí mẫn tiệp ».

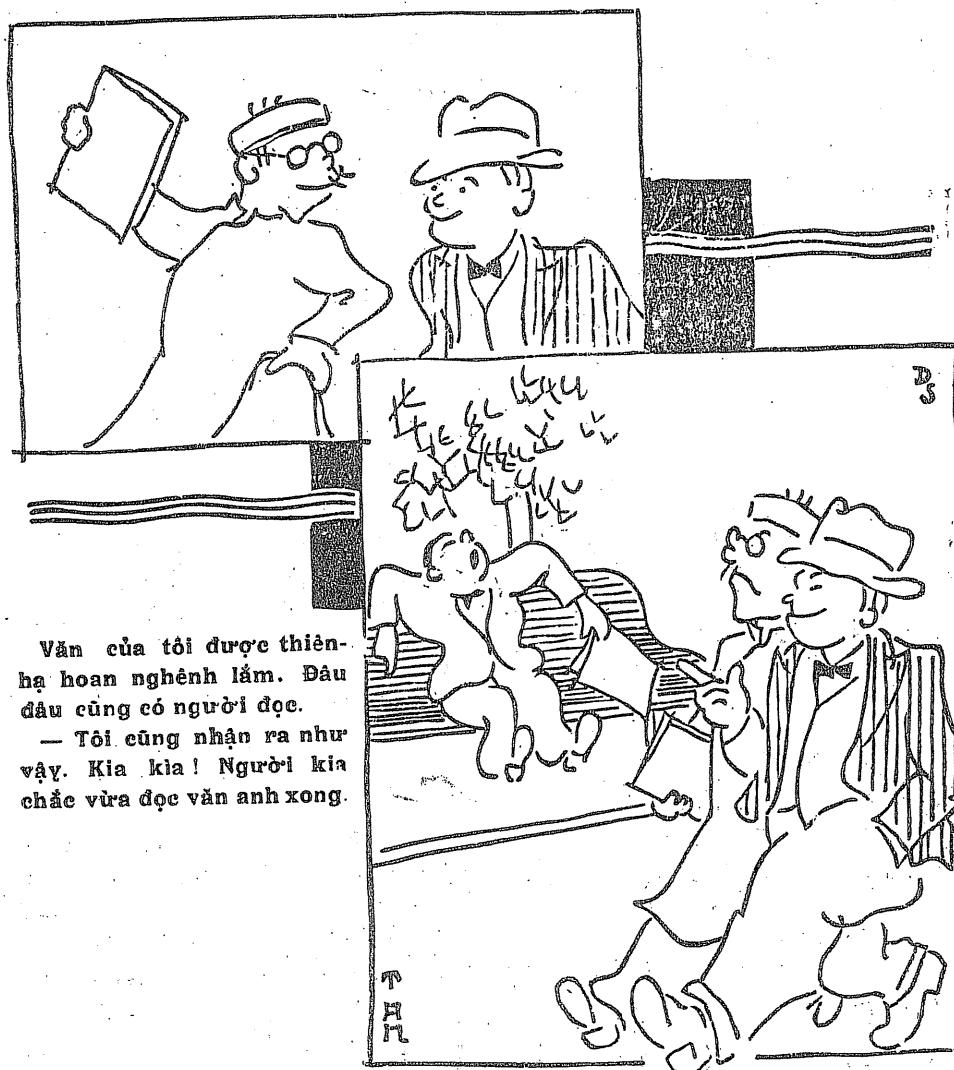
Ồ! Đừng sợ vội. Không phải ông nói đến tí khôn của ông Phạm-lê-Bồng đâu mà lo. Không phải ông bảo ta động đây theo phương pháp của Xứ sở hay bảo tồn quốc hồn quốc túy đâu mà hãi.

Ông ta chỉ muốn cài cho « Tí mẫn tiệp » của ông ta mà thôi.

Nguyên Tú-Ly nói đến bài « Khoa-học không cần ai biện hộ » của ông Tôi,

TƯ CAO ĐẾN THẤP

VÀ VIỆC



Văn của tôi được thiên-hạ hoan nghênh lắm. Đầu dầu cũng có người đọc.

— Tôi cũng nhận ra như vậy. Kia kia! Người kia chắc vừa đọc văn anh xong.

dịch đăng.

Ông trách Tú-Ly theo ông Bửu-Hội mà bảo rằng nhờ ông nên tinh khí « ether » mới hóa thêm ba tinh chất mới: là nóng, sáng và làm cho dễ ngủ.

Ông Xiển không nhận ông làm cho ether hóa ra nóng. nếu nó đã làm cho độc-giả dễ ngủ.

Nhưng đó là lời của ông Bửu-Hội, Tú-Ly dịch chịu yên phận địch, không dám dịch sai! Ông Xiển đồ cho Tú-Ly thật là danh giá cho Tú-Ly quá, nhưng Tú-Ly chẳng dám nhận cái danh giá đó cũng như ông Xiển không dám nhận cái danh giá làm ông « Tôi » vậy.

Ông Xiển vẫn biết thế lắm, song nhân câu truyện đó ông có thể tỏ ra rằng ông cũng có trí mẫn tiệp, nên ông không nỡ bỏ hoài cơ hội tốt ấy. Mà thật, trong bài ông, nào là « trí mẫn tiệp » đóng hộp, nào là « trí mẫn tiệp » đóng bánh, như lời ông nói — thấy lộn sộn cả.

Nhất là lúc ông bàn đến lý thuyết của Tú-Ly. Ông quả quyết rằng theo cái lý thuyết đó, không phải là Annam, người Annam nào làm thơ tây..., người Annam nào đánh vợt, người Annam nào đá bóng và nhảy đầm, người Annam nào ăn vận như ông thủy tổ loài người (Adam), người Annam nào uống rượu say như người Ba-lan, vân vân...

Ồ! bây giờ Tú-Ly mới biết rằng Tú-Ly có cái lý thuyết hay lo như thế đấy. Thôi đích thực là Tú-Ly với ông Nguyễn-Xiển không cùng nói một thứ tiếng thật rồi.

Ông Tam Hồ.

Ở báo Thanh-Nghệ-Tinh mới sinh ra nhà đại văn hào, kiêm đại kinh-tế: ấy là ông Tam Hồ.

Tên ông tuy dữ dội, song mặt ông không phải là mặt hồ phù, mà là mặt một nhà văn-si hà-thanh nhà, khăn áo dịu-dàng, hình dong chải chuốt.

Ông kể truyện tài tình lắm. Ông viết rằng một hôm ông gặp một ông — hình như là ông Tam Hồ — ngồi mặt lên trời mà khóc, song lại nhìn xuống chung quanh bị kinh-tế khủng-hoảng đương trách trời làm tội mà ha-hả cười dài.

Hỏi ông, ông bảo kinh-tế khủng-hoảng là phúc cho nhân dân.

Có phúc cho ông Tam Hồ thì có!

Luận tội tiền bạc.

Nhưng ta hãy gạt nước mắt, lắng tai nghe lời lẽ khúc triết của ông Tam Hồ bàn về tiền bạc:

« Tiền là gì? Bạc là gì? » (không phải là cái nó làm cho ông Tam Hồ có cái ăn, có cái mặc, được no thân ấm cật mà bài xích nó chơi đâu).

« Tiền là vô hậu, bạc là bất trung, vì nó mang cái tên xấu ấy, nên chỉ làm hay cho người thì ít, làm dở cho người thì nhiều! (ngõ có cái gì khó-khăn, chứ thế thì chỉ nhờ ông Tam Hồ cho nó mang cái tên khác!).

Rồi ông kể tội nó. Anh em ôi! vì tiền bạc mà « cá nhân » sinh ra: hoặc biếng nhác, hoặc kiêu căng, hoặc tự do dâm dâng, — công chúng sinh ra: làm ma to, cỗ lớn, chè rượu say sura, cờ bạc lêu lồng. Vì tiền bạc diễn ra những vở kịch lừa thầy, phản bội, trốn chúa lộn chòng,... cha không ra cha, con không ra con, ông Tam Hồ, không ra ông Tam Hồ. Vì tiền bạc mà nước nọ tranh dành với nước kia, mà khí cụ sát nhân ngày một thêm ghê-gớm.

Nghe ông Tam Hồ hùng-hồ luận tội tiền bạc, tất ai cũng phải ghét tiền bạc... mà nhất là ông Tam Hồ. Nhưng lúc linh tiền nhuận bút, ông Tam Hồ chắc lại sung-sướng nhận lấy năm mươi đồng bạc trắng. Vì chỉ có ông mới không vì tiền bạc mà hóa ra biếng nhác, kiêu căng, dâm dâng, chè rượu say sura, cờ bạc lêu lồng...

Vậy thời độc-giả Thanh-Nghệ-Tinh tân vǎi có bao nhiêu tiền tài, đểm biểu ông Tam Hồ cả đi, nếu không sê sinh ra biếng nhác, kiêu căng, dâm dâng, chè rượu say sura, cờ bạc lêu lồng...

TÚ-LY

NHÀ MÁY RUỘM TÔ-CHÂU

100, Phố Bờ-Sông, Hanoi (gần cột Đồng-Hồ)

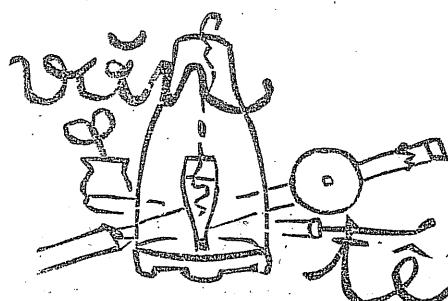
CHUYEN ruộng đủ các thứ hàng Tây, hấp quần áo tây, chải tuynết và dồi
mẫu các hàng nhung, ruộng các hàng súc, súc hàng giày.
Rộng bao nhiêu đã có máy làm, đẹp như hàng ngoại quốc.

COURS DE PRÉPARATION
aux Écoles Pratiques d'Industrie Hanoi et Haiphong

(Français-Math (théorique et appliquée). Technologie Mécanique-Electricité. Dessin industriel et pratique d'atelier.)

Pension de famille pour les élèves venant des provinces.

S'Adresser à L'ÉCOLE THANH-NIÊN, 340 KHAM-THIÊN, HANOI



Nay rỗi đến bàn đèn thêm nhỏ,
khói bay nghi ngút, tưởng chừng
phản phất bắc đầu đây.

Kia trông xa nội cõi càng thương,
nấm đất sè sè, bao quản dài-dài
còn nắng gió.

Gọi là cõi:

Chè sen, bánh đậu, dâu lạc,
thuốc ngon.

Tác thành một chút lẽ con con,
bắc có khôn thiêng, quả phúc xin
vợ cho cõi cựu.

Ba vạn sáu nghìn ngày đăng-
đăng, tôi nhiều trâu ruộng, cái đồi
tuy bếp chẳng tang thương.

Ô hô ! thương hưởng !!!

TỘ-HUYỀN

VUI

Của N.B.-Ký Cao-bằng

Đọc ngược.

Ở đâu phố nô, lý Toét trông lên
tường thấy mấy chữ « cẩm không
được dài », đánh vần mãi rồi nhân
lúc vắng người qua lại, dừng ngay
cạnh tường mà tiêu. Chợt có người
cánh sát tôi tóm ngay lấy mà quát
rắng :

— Chỗ anh phóng uế đấy à ? Đì
lên cầm nộp-tám hào-phạt.

Lý Toét nhất định không đi, chỉ
lên tường cãi rằng :

— Thế bắc không trong kia à, nếu
không có mấy chữ « dài được không
cẩm » thì sao tôi phóng uế ra đây ?

Té ra bố Toét nhà tôi đọc quốc ngữ
lại đọc ngược theo như lối đọc chữ
nho.

Của B.B.-Hoan Vinh

Tàu chậm vì....

Lý hờ — Tàu về chưa ông ký ?

Ký ga — Hôm nay tàu chậm 35
phút ở Khoa-trường, cụ ơi.

Lý hờ — (quen đi ô-tô hàng) Bực
nhí, chắc lại nô lốp & đấy, chử gi.

Của K.-Vân Hanoi

Khóc mẹ.

— « Ô me ơi ! me đi đâu mà vội
mà vàng, me bỏ chúng con bơ vơ
khô sò. Ôi me... e ơi ! thương me,
nhớ me, chúng con bồ ngủ, quên ăn... »

Khóc tới đây,
chợt thấy người
nhà bảo nhau
đi dong gạo thôi
com, liền quay
lại vội nói :

— Áy ! Phải liệu đóng thêm lối vào
đầu nữa, kéo không đủ thì khổn !

Của H.-Kiết Gia-dịnh

Không cho biết trước !

Xã Bốn — Ngày bác, anh Hương
Thân mập mạnh như vậy mà đau có
mấy bữa đã chết rồi.

Lý Toét — Anh Hương Thân mà
chết ! Thiệt sao bác, đã mấy bữa rồi ?

Xã Bốn — Đã tuần lễ nay.

Lý Toét — Tôi nghiệp ! Sao anh
không tin cho tôi biết để tôi đưa
dám nhỉ ?

Xã Bốn...??!

Của N.V.-Thắng Thái-hà-ấp

An chay.

Con — Mợ ơi ! sao thỉnh thoảng
bà lại ăn riêng bát dưa thế hở mợ ?

Mẹ — À, bà ăn chay đấy mà !

Con — Thế tại sao lại riêng bát
dưa ?

Mẹ — Tại vì sợ ăn bát dưa kia thì
còn lại hơi thịt, hơi cá chứ sao !

Con — Thế còn mầm bả, bưng bả
thì thế nào ?

Mẹ — ???

Của B.N.-Phong Bàn-yên-nhân

Suối vàng.

— Mẹ làm gì đấy ?

— Mẹ đốt vàng biếu bà.

— Bà thiếu gì vàng mà phải biếu ?

— Ai bảo mày thế, sao mày biết ?

— Tôi lại chẳng biết nữa, mình ở
đây thì ít, chử chổ bà thì rich.

— Nào ở đâu mà rúc với rich, cứ
lem lem (mẹ phát cáu).

— Thế bà ở « suối vàng » mà lại ít
vàng ư ???

Của D.T.B.-Tâm Hanoi

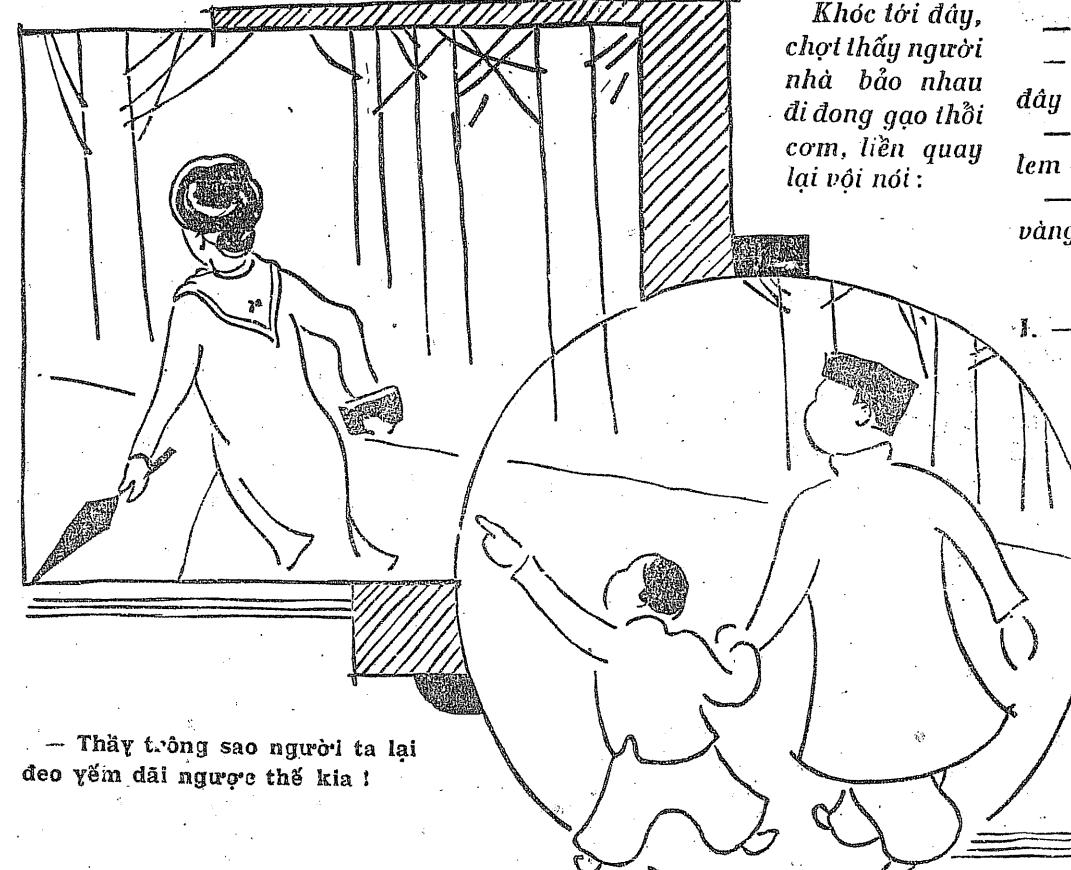
I. — LÝ TOÉT mua báo.

Lý Toét một hôm phất bạc,
tách ra tinh bụng bảo dạ :
« Phen này ta chơi một bữa
cho thiên hạ biết tay, không
có chỗ chó nào họ cũng hay
chě minh là nghĩa làm sao ? »

Cụ sực nhớ rằng người ta
vẫn nói Hanoi có nhiều hàng
quà lạ, ngon, bèn ngồi đợi
hang gì hơi lạ cũng mua.
Phần nhiều là những hàng
mà cụ không hiểu rao cái
gi, cụ gọi ném vài xu cho
biết mùi thành thị. Bỗng cụ
thấy rao :

— Hà-thanh Ngõ-báo o !

Số 31.



Nếu có, phải chữa ngay !

???

Người ta hoặc vì quá vận động, làm việc quá sức, hoặc l้า-sắc
quá độ, hoặc cảm phong-thấp, khi còn ít tuổi, bệnh chưa phát, đến
khi đứng tuổi, và khi già cả khí-huyết suy/bệnh mới phát ra, sinh ra
đau mình, đau lưng, đau chân tay, đau xương, co gân, rít trong tý,
đau bắp thịt, té-thấp, té-bại; da sanh, người gầy, ăn ít, ngủ kém, mắt
nhòe, chân tay mỏi, tóc chóng bạc và hay rụng, răng đau và lung-lay,
đau-bà mỏi đẻ, té chân tay, té bắp thịt, vân-vân... nên dùng thử thuốc
« Bồ-huyết khu-phong số 109 » giá 1\$20, thuốc này khu-phong trừ thấp,
bồ-máu rất mạnh, khỏi hết các bệnh nói trên; đã được rất nhiều các
qui-ông, qui-bà dùng thuốc này khỏi bệnh tăng cho giấy khen và
cảm ơn. Bán tại nhà thuốc NAM-THIỀN-ĐƯỜNG, 78 phố Hàng Gai
Hanoi, hiệu Việt-Hưng số 62 phố Cầu-dát Haiphong, Chi-diếm Nam-
thiên-Đường, 140 phố Khách Nam-định, hiệu Vĩnh-hưng-Tường Nghệ-an,
hiệu Vĩnh-Tường Huế, hiệu Quang-Cự, quai Courbet Tourane, hiệu
Hoàng-Tá Qui-nhơn, hiệu Mông-Lương thư-quán Nha-trang, hiệu Trần-
Cánh Quang-Ngãi, hiệu Nguyễn-bá-Năng Bac-liêu, hiệu Nguyễn-trọng,
Lam Xiêng-Khouang, hiệu Vũ-thị-Giang Vientiane, vân-vân...

Trả lời ba cái đầu hỏi. — Đến đầu tháng
chạp này sẽ có một thứ rượu Mai-Quế-Lộ
tên là Hồng-quí-Hương ra đời ? Rượu này
là một thứ rượu Mai-Quế-lộ cắt ở lò rượu
Van-Vân, dùng toàn nguyên-liệu và nhân-công
tại tỉnh Thiên-tân bên Tàu đem sang, giá hâ
mà lại ngon, thơm, nguyên chất, tốt hơn các
thứ-rượu tàu nhập-cảng vào xứ ta.

Mỗi tỉnh cần một người đại-lý độc-quyền.
Đến hỏi tại :

Hương-Ký photo, 84 Hàng Trống
Hiệu ruộng A-Hồng, 76 Hàng Bông
Lò rượu Van-Vân.

THUỐC LẬU

Khỏi rút hẳn!!!

Bắt cử nặng nhẹ, buốt tức, mủ rã nhiều
mùi, cường dương đau, đi dài giắt ch
dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 5, 6 hộp là kh
rút hẳn. 0\$50 1 lọ.

Bán ở BÌNH-HƯNG 89. Phố Mão-mau Hanoi

VIỆC THI CÂU-ĐỐI CỦA TRÀ HOA NỮ-SÝ

đó hiệu ảnh HƯƠNG - KÝ, 84
hàng Trống Hanoi tổ-chức.

« Nữ tú nam thanh, ai chẳng biết
ăn Bắc, mặc Kinh, chụp hình
Hương-ký ? »

CÙNG CÁC BẠN LÀNG THƠ

Trước kia, cuộc thi này đai-để riêng cho
các nữ thi-sỹ, nhưng vì chả-nhận nay muốn
tôn-thể quốc-dân đều đù, vậy xin cả các bạn
râu-mày cùng hưởng ứng cho vui. Phần
thưởng, một series ảnh, đã chọn riêng để kính
tặng mà số câu đối gửi đến đã được hon
trăm. Hạn nhận bài đến 31 Janvier 1934. Vậy
xin các bạn làng văn-mùa không lỡ dịp,
trước là được một giải thưởng rất nhã mà quý
giá vô cùng, sau là không phụ lòng một nhà
lịch-ann mỹ-thuật có tiếng nhất ở Đông-duong.

TRÀ-HOA NỮ-SÝ

chez M. Hương-ký 84, Ju'es Ferry — Hanoi

CUP'Ó'H

Yêu trí, cự lèn tiếng:

— Báo! lại đây mua vài xu.

— Có nhiều thứ cự mua dặng nào
qu: Hà-thanh Ngõ-báo, Đông-Pháp,
Phóng-Hoa tuan-báo hay An-Nam
nu-vô....

— Vô vòi gi, hàng nào ngon làm
bát nám xu đây, lôi thôi mãi.

II. — Hiểu nhầm.

Giờ Géométrie, thầy giáo hỏi ai có
cái « é-ke » (équerre). Học trò ngo
ngác nhìn nhau chưa hiểu é-ke là gì.
Thầy giáo về lên bảng một cái hình
tam giác, giữa có một lỗ tròn nhỏ
nhỏ. Trò Tý đứng phắt ngay dậy:

— Thưa thầy, u con cũng có một
cái a.

— Mày nói láo, u mày làm gi có.

— Thưa thầy, u con có thật, nếu
thầy không tin cho con về bảo u con
đem đến thầy xem...

Thầy giáo tưởng trò Tý nói lốm,
bắt quay. Trò Tý kêu oán uổng.

— Thế thi mày phải nói rõ u mày
tại đâu có cái ấy thi tao sẽ tha cho.

— Thưa thầy, thực quả hôm nay u
con đi đâu về có bắt được một cái
như thế, hiện vẫn còn treo ở nhà,
con mới dám nói.

III. — Không chớp mắt.

Hai đố Ba.

— Tôi đố anh làm thế nào mà
không chớp mắt trong 15 phút.

— Khó gi, tôi làm hàng giờ.

— Nói phết, cuộc ba tát?

— Ba tát.

— Anh làm di.

— Tôi sẽ có cách.

— Được, anh muốn làm thế nào
thì làm, miễn là không được chớp
mắt thì thôi.

Ba liền nhầm mắt lại!

Của N.M.-Vân Hanoi

Tại nó no chử gi.

10 giờ đêm, nằm trên giường, cô
Loan, cô Phượng, tuy mắt đã nhịp
lại, vẫn còn nói truyện gẫu...

— Chị Phượng à... mặt em... đánh
phấn, lạ quá, nó không ăn tí nào...

Phượng (thiu thiu ngủ) — Tại nó
no chử gi..

— ? !...

Bò huyết tráng dương

Bàn ông vì thận suy, huyết ít, dương
sự không mạnh, hoặc bị tuyệt dương,
uống nhiều thuốc tráng dương mà
không hiệu quả, ấy là vì chỉ biết
bồi-thận mà không biết nuôi huyết.
Bệnh ấy chỉ dùng nửa liệu (tỷ) BÒ-
HUYẾT ĐAN của THỢ-DÂN Y-
QUÂN, thi chẳng những dương-sự lại
mạnh hơn trước, mà sức lực còn khỏe
hơn nhiều. Thuốc này vừa bồi-thận vừa
bồi-huyết, lại không làm cho dục hỏa
bốc lên. Những người tuổi già, vợ trê
dùng một tý thuốc này sẽ sinh con trai.
Mỗi tý 8 hộp, mỗi hộp 3\$00.

Ở xa muôn mua, xin viết thư và
gửi mandat cho ông:

PHẠM-QUẾ-LÂM
54, Phố Sinh-tử — Hanoi

KẾT QUẢ CUỘC THI

Thi vui cưới

Giải nhất — Về bài « Khóc ranh của Lý-Bích »
đặng trong số 77 của Ông Thân

Nº 25, Vinh-thanh, Vinh-yen

Giải nhì — Về bài « Mượn cái ghế » đặng
trong số 77 của ông:

Nguyễn-văn-Đức

6 b, Rue Jules Ferry, Hà-đông

Thi tranh khôi-hài

Giải nhất — Về bức tranh số 28 đặng trong
số 78, của ông:

Sơn-Tây N.V.-Phòng

251, Route Bạch-Mai, Hanoi

Thi Lý-Toét

Về bài tranh Lý-luận Lý-Toét đặng trong số
78 của ông Đại-Lực (Xin ông cho biết chỗ ở để
gửi phiếu thưởng)

Thể-lệ cuộc thi vui cưới và thi tranh khôi-hài.

Mỗi bài không được quá 30 giòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao
độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà
bản-báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 72, 73, 74, 75, 76

a) về cuộc thi vui cưới.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00

Giải nhì: các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng
một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thứ
sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn
sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu
lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muôn lấy
giấy bút hay đồ đặc trong hiệu đó cũng được,
miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về
phản các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi
lấy báo biếu không lấy sách cũng được.

Từ nay tạm hoãn cuộc thi bài về Lý-Toét

CUỘC THI « LÝ-TOÉT »

Bản-báo sẽ chọn đăng lên báo những tranh
khôi-hài của các bạn dự-thi mà vai chủ-động
là Lý-Toét. (Đặc-tính của Lý-Toét các bạn đã
biết rồi).

Cứ 10 tranh sẽ có một giải thưởng 4\$00
sách để kỷ-niệm cuộc mua vui. Hết một năm
sẽ chọn trong các tranh được thưởng một
tranh ý nghĩa hay nhất và sẽ tặng một giải
hưởng đặc biệt.

Dự thi xin cho vào phòng bí riêng ngoài để
« dự cuộc thi Lý-Toét ».

Tranh rào hay mà không có tính cách Lý
Toét thì cho sang bên vui cưới.

P. H.

Cần mua cò (tem, con niêm) Đôn-
Đương dùng rồi và còn rõ, giá tính
phải chăng.

Do nơi M. DUPICHAUD, Trésor
Phnom-Penh Cambodge.

TÌN HÌNH

MU'ÔNG

Vì dù lấy được nhau chặng
Cho chim loan phượng tung tăng
chạy về...

Đá vàng tự tại lòng chặng
Làm cho lá ngọc cảnh vàng gần
nhau...

Cô viết xong thư rồi, cô gấp theo
một lối riêng, thành ra vuông vắn,
kin đáo. Lối gấp ấy, cô học chị em
từ thủa nhỏ, một lối gấp chỉ để
riêng cho lá thư tình. Tay cô gấp
giấy mà lòng e nao-nao, vì có tin
rằng nếu tình lang mồm thư ra mà
lại gấp được như cũ thì mối nhân
duyên sẽ được yên lành.

Tuy áu yếm mà lúc gặp nhau, cô
nàng vẫn e-lệ, sượng-sùng — nhưng
cô cũng không mất vẻ tự nhiên, mà
những câu nói của cô xuất lộ trong
lòng, không phải là những câu
khách sáo « như dài gương soi đèn
đầu béo ».

Rồi cô lần cạp xiêm thêu, rút ra
một cái khăn tay hồng tặng người
yêu làm kỷ niệm. Có khi một vài
nhánh tỏi rơi ra làm ta phải buồn
cười. Cô nàng biết ý, vội vàng nói
ngay: « ấy, chúng em hay ăn và để
phòng đến nhà chị em có lúc thiếu ».

Ta thử tưởng-tượng đến cô gái
mới Hà-thanh đi đâu cũng mang
kèm gói muối ớt để ăn với me chua!

Nhưng cái ngày thơ đó của các
cô nàng không làm giảm cái vẻ đáng
yêu của các cô. Các cô cũng biết tim
những câu dặm thăm, ái-án để giữ
chặt mối tình:

... Cái chăn, cái gối em để đầu
giường
Của ấy là của niềm phong.
Đẹp lòng mình mà chẳng đep
lòng mẹ cha...

Rồi cứ mỗi ngày một « thương
nồng, thương mới » mãi lên cho đến
khi hai người lấy nhau: lẽ cưới có
vài chục đôi gối bóng thêu xanh đỏ
hai đầu.

Tình Mường hay tình Annam kết
quả cũng đến lấy nhau là cuối.
Nhưng tình Mường có lẽ bền chặt,
lâu dài hơn nhiều, vì tình Mường
chân thật mặn mà, mà tình ta thì
phản nhiều chỉ là tình lợi, danh,
phù, quý.

Thôi, đến đây tôi cũng thôi nói
đến vẻ đẹp, vẻ đáng yêu của các cô
nàng, vì tôi sợ có ngày tôi cũng lên
Mường mất.

T Y N I.

Bây giờ là lúc các bạn
nên mua dài hạn vì sẽ
lợi được số Mùa-xuân

THAY HAY NÊN GIÀ-MẠO

Thần Cốc-Tử đã có tiếng,
Suốt nước Nam đều biết hay.
Có kẻ vô-lại đâu đến.

Muốn kiếm lợi nên già-mạo tbầy!

Tôi xin có lời kinh cáo để đồng-bào biết thầy
trưởng Thần-Cốc-Tử, đến nước ta từ Haiphong,
đến đây, đã bảy năm nay, tôi đã giới-thiệu thầy
cho đồng-bào biết.

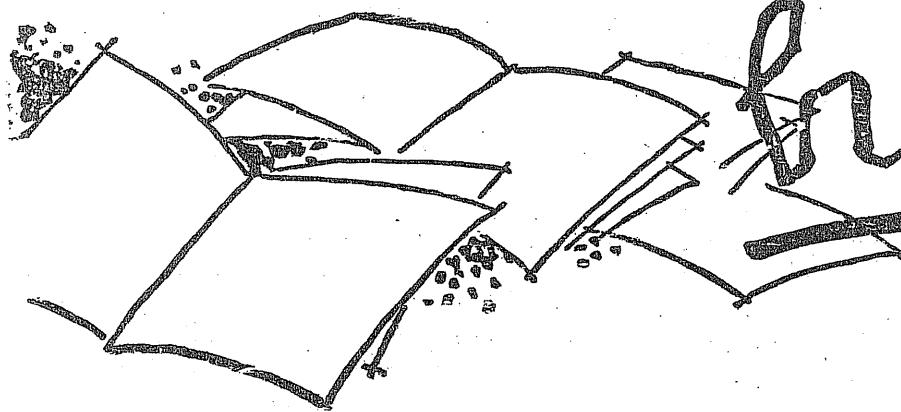
Vì thầy xem bói, xem số Hà Lạc, xem tướng,
những người đều khen lời thầy là nói ái-dung áy
không sỉ một điều. Cho nên thầy được đồng-khách
người Annam, người Khmer cả các ông! ày bà
Bàm càng ngày đến xem càng nhiều. Thầy được
chinh-truyền tự nhà và có học thức chí-chẩn.

Thế mà nay chung quanh có nhiều kẻ thầy-thế,
cũng đặt tên hiệu giống-giống nhau làm anh em
chú cháu để mong kiếm lợi: nói lâm điền sa,
âm cho mang tiếc. Đời này thiếu gì hanger
người thầy cái gì bay thời già-mạo. Cho nên tôi
sợ sự gởi-thiệu của tôi trước có người tướng
nhẫn, phải có mấy lời mách các quý-khách nên
nhị đích Thần-Cốc-Tử trên gác, số 40 phố
Bàng Bông, Hanoi, mới là chính thầy.

MAI-LỘC-ĐƯỜNG

« Bắc-Kỳ Nam-Tiểu Công-Ty,
Đặt lò Văn-Điển cũng vì lợi chung.
« Quản chi tốn của hao công,
« Thương trường mở lối mong cùng bước lên.
« Một lò thanh khí xây lên,
« Hương xưa nồng đậm, cúc sen mặn mà.
« Hơi mèn pha vị son hà,
« Tình say trong nước non nhà có nhau.
« Bán buôn nào phủ xa đài,
« Anh em kẻ trước người sau đồng lẩn.
« Buổi đời kinh-lẽ khó khăn,
« Lợi quyền chó để chuyên phản cho ai.
« Yêu nhau giúp đỡ một hai,
« Có công chất đá nứa rồi nên non.
« Còn trời, còn nước, còn non,
« Còn ty Văn-Điển ta còn say xưa.

BẮC-KỲ NAM-TƯỞNG CÔNG-TY



TRUYỀN NGÀN

ÔNG PHÁN NGHIỆN

của THẾ-LƯ

Hơn một chục người tụm nhau lại nói truyện trong phòng hạng ba của chiếc tàu thủy «Emeraude» chạy Hongay-Haiphong. Coi bì ngoài thì họ cùng một giai cấp với nhau, nên câu truyện cũng dễ thành vui vẻ thân mật. Khi bàn đến truyện gia-dinh, truyện tình duyên thì một ông vào trạc 35 nói to lên rằng ông ta không tưởng tượng được một người đàn ông sống một mình mà thấy đời là vui thú:

— Tôi thi tôi chết mất. Đời không tĩnh ái là một đời cây cỏ, còn khổ già hơn.

Một người thiếu niên bận áo phục ngồi cạnh ông ta mỉm cười:

— Vậy mà tôi được biết nhiều người ưa sống một mình đây. Hơn thế, tôi lại được quen với một ông phán ghet đàn bà một cách cay độc nứa. Truyện ông ta thật là một truyện quái gở lạ thường.

Người ta ép kẽ thì người thiếu niên có ý chối từ:

— Bởi vì truyện đó sẽ làm cho mấy bà, mấy cô ngồi đây không bằng lòng. Người đàn ông trong truyện này là một nhân vật kỳ dị có một.

Cả bọn đàn bà cũng phải nài hai, ba lần, người thiếu niên mới chịu nói:

— Ông ta là người Nam-kỳ, nhưng từ khi về hưu-trí vẫn không rời bỏ cái nhà lá mua được ở trên con đường đi về huyện Vũ-tiên.

Nhà này díng tro troi trên một vườn mía không ai trông nom và ngảnh mặt ra một cái đầm con chật nich những hèo nhật-bản. Không thân thuộc ai, cũng không trưởng gì đến sự về quê hương, ông ta sống ở đó thăm kín một mình, ngày hai bữa đã có thằng bé con ở hiêu cao lầu khách phố Đệ-nhị đưa cơm nước đến. Ông ta không ra ngoài mấy khi: cả công việc chỉ quanh quần bên cửa bàn đèn. Mà khi bước chân ra khỏi nhà là người khắp tỉnh Thái-bình sì-sào, chỉ trỏ. Tên ông ta là Đực, Trần-văn-Đực, nhưng họ quen gọi là lão phán nghiện hay là lão phán Saigon.

Tôi ở xa, đến chơi nhà một người bạn ở đầu tỉnh Thái được ít lâu, đã chú ý đến con người kỳ khôi ấy, vì tính tôi hay tò mò, vốn thích những truyện lạ, những nhân vật khác thường. Cho nên mỗi khi thấy người đàn ông gầy gò, đội mũ trắng bùn, mặc áo bông đụp và quần cháo lòng kia lết sét đòi giày cũ đi qua cửa nhà bạn tôi, là tôi chạy ra nhìn cho đến lúc ông ta đi khuất. Bạn tôi vẫn nói điều rằng: «anh hẳn có duyên gì với ông phán nghiện».

Tôi cũng biết sự chú ý đó là do sự thanh khí trong hợp nào chăng?

Nhưng riêng tôi thì tôi không ghét người đàn ông kia như phần nhiều người tỉnh Thái. Họ đồng lòng cho ông ta là một hạng người keo bẩn, độc ác, có tiền của chôn giấu — là một con cáo già bo-bo giữ lấy hang. Cái nhà lá vắng vẻ kia không ai biết trong có những cái bí mật gì, vì cả những bạn đồng nghiệp cũ của ông ta cũng không ai ưa bước chân tới đó.



Tính tờ-mò của tôi mỗi lần trông thấy ông Phán Sài-gòn lại bị khêu khích. Tôi tìm hết cách làm quen với ông ta. Hai ba lần tôi vô cớ đón đường chào, nhưng ông ta chỉ gờm mắt nhìn tôi từ đầu đến chân, rồi lại bước đi, không nói qua nửa tiếng, tôi biết ông ta không phải là người dễ bắt chuyện, nhưng tôi vẫn kiên tâm chờ một dịp tốt nào đó. Dịp tốt ấy hiện đến một buổi chiều cuối tháng mười tây.

Ông ta lên phố lĩnh lương bồng vè, tay cầm thận cầm một cái công thuốc-phien. Lúc sắp rẽ sang đường Vũ-tiên thì một lũ trẻ con đua nhau vừa đuổi theo ông ta vừa chế riếu. Ông ta ngoắt quay thì một đứa chạy không kịp cuống chân ngã xuống đường, mặt cắt không còn hột máu. Người lớn liền đồ ra sinh sự, họ nhất định giữ ông ta lại, và bắt lấy công thuốc-phien. Tôi phải chạy đến phản giải mãi, họ mới chịu buông ông ta ra. Ông Phán nghiện chỉ lắc đầu phàn nàn, rồi không cầm ơn tôi lấy một lời, ông ta chực quay gót. Nhưng tôi đã nắm được cơ hội, đi theo ông ta một quãng, nói mấy câu lẽ phép vu vơ. Ông phán lại nhìn tôi một cách ngờ vực như mọi kbi, ngẫm nghĩ một hồi lâu rồi cất thử tiếng nhẹ nhẹ và rè rè của một người Nam-kỳ nghiện nặng mà bảo tôi rằng:

— Tôi là một người ở biêt tịch, một người ai cũng ghét, có chí thầy còn chú ý đến tôi?

Thế rồi ông ta rảo bước tiến lên, tỏ ý không muốn tôi đáp lại.

Tuy vậy, từ hôm đó trở đi, ông ta không e sợ tiếng chào của tôi như trước và nhìn tôi bằng đôi mắt dịu

dàng hơn. Tôi không bỏ một dịp nào gặp mặt mà không hỏi ông ta một vài câu. Trước ông ta còn lặng thinh, sau mỉm cười, rồi sau cùng đứng lại hỏi:

— Thầy làm «diệc» ở Thái-bình?

— Thưa cụ không. Tôi đến chơi đây.

— Tôi chui mà ở lâu dữ vậy cà?

— Vâng, vì tôi ở dưỡng bệnh nhân thê.

Một lần khác, ông hỏi tôi ở đâu và làm ăn gì. Tôi thưa:

— Thưa cụ, tôi làm nghề viết báo ở Hanoi. Ông ta dương đối con mắt tươi cười nhìn tôi một lúc rồi nhẹ đi chỗ khác, vẻ mặt lơ đãng như người nghĩ truyện đâu đâu. Rồi ông chầm rải nứa như bảo tôi, nứa như nói một mình :

— Viết báo à? Vậy thì hắn biết ở đời này lắm truyện «tức cùi» lắm há!

Đối với một người lạ lùng kia, được nói mấy câu truyện không đâu, cũng có thể gọi là quen thân rồi đó. Tôi xem ra ông phán Sài-gòn cũng tỏ ra ý mến tôi như mến một người bạn nhã nhặn tử tế. Có khi trông thấy tôi, ông ta lại chào hỏi trước, có lần lại nhận lời vào chơi trong nhà người bạn tôi. Thực là một sự lạ cho tỉnh Thái-bình. Nhưng về phần ông ta, thì xa với điều tôi mong, ông không hề mời tôi vào chơi nhà ông lần nào hết. Tôi cho đó là một sự vô ý của một người kỳ cô ít thiệp đời, nên một hôm tôi lấy cớ đến thăm ông ta để xem xét những điều tôi muốn biết.

Lúc tôi gần bước chân đến cái đầm nhỏ trước cửa nhà ông phán Sài-gòn, thì thấy ông ta đương đồ bã chè ở trái hiên. Tôi bắc loa tay gọi :

— Cụ phán ơi! tôi vào thăm cụ đây!

Ông ta ngừng đầu lên trông, nhận được tôi, không nói năng gì, rồi tức khắc đi vào trong nhà đóng kín cửa lại. Tôi ngạc nhiên quá dèo qua bờ đầm đến bên cạnh cửa gỗ gọi lần nữa thì có tiếng ông phán thưa ra:

— Có truyện chi thầy dễ tới khi khác, giờ tôi không thể tiếp thầy đặng.

Trong nhà om tôi, qua khe cửa tôi thấy thấp thoáng có ngọn lửa đèn.

Hơn nửa tháng sau tôi mới lại gặp ông phán nghiện ra phố. Hôm ấy ông ta đương trả tiền cơm tháng cho người chủ hiệu cao-lâu phố Đệ-nhị, và hỏi giá mua mấy sot than tầu. Thấy tôi cùng đi với một người bạn gái mới ở Hanoi xuống chơi, ông ta không nói gì qua, cũng không đáp lại cái gật đầu của tôi, làm như người không quen biết tôi lần nào cả.

Tôi đề cõi bạn đi trước, lại gần hỏi nhỏ ông ta :

— Lâu nay cụ mạnh giỏi chứ?

— Không mạnh giỏi lắm. Thầy ít bữa nay không ở Thái-bình sao mà tôi qua nhà hai lần không thấy.

— Thưa cụ, tôi đi chơi Ninh-binh.

— Đi với cô kia, phải hôn. Người chi mà lịch-sự vậy?

— Một người bạn gái ở Hanoi về thăm tôi.

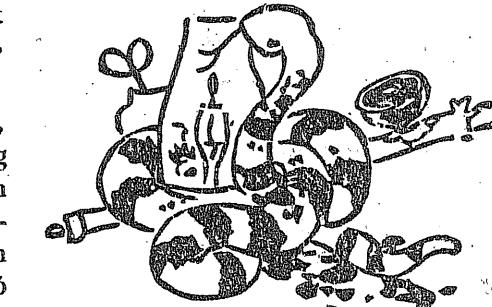
Ông ta yên lặng một lát rồi bảo tôi:

— Bao giờ thầy có thời giờ, dò chơi nhà tôi chúc nhé! Tôi có truyện này ngô lăm da!

Tất nhiên là tôi không từ chối.

Ngay chiều hôm ấy, sau khi tiễn người bạn gái sang Nam-dịnh trở về, tôi vội vã đến nhà ông phán Sài-gòn. Trời phơn phớt mưa bụi như gội thêm cái u tối xuống cảnh trời đông. Cái nhà lá ở bên đường Vũ-tiên càng có vẻ lạnh lung hiu quạnh.

Tôi noi thấy cửa đóng kín. Tôi đập cửa gọi thì bên trong có tiếng giận dữ hỏi ra :



— Ai?

— Thưa cụ, tôi.

— Tôi là ai? Gọi chi mà dữ vậy, đi đi.

— Kia cụ phán, tôi đây mà! người quen cụ đây mà!

Ông ta nhận được tiếng tôi rồi mà hình như chưa khỏi cậu nhau. Tôi nghe thấy bên trong lịch kịch như đòn dẹp bàn đèn, mấy tiếng phì phò thở mạnh, rồi một lúc thấy một con mắt ghé qua khe cửa nhìn ra.

Cụ đang bận, phải không? Tôi đến ngăn trở cụ hẵn?

— Không hề chi. Tôi đang giở hút — Nếu vậy xin để lần khác tôi đến thăm cụ vây?

— Không, (mở cửa) Thầy cứ dò chơi.

Mắt tôi lúc ấy chưa quen tôi, mà trong nhà cửa sổ vẫn kín bưng. Ánh sáng nhạt nhẽo ở bên ngoài, ánh sáng yếu đuối ở ngọn đèn dầu lạc với cái hỏa lò than ở gần, chỉ cho tôi thấy lò mờ một bộ ghế ngựa thấp kê ở giữa nhà, với sau đó là một thứ tủ chè ngắn và cao, hai cửa kính lắp láng.

Câu thứ nhất ông bảo tôi trong lúc ông di đóng cửa vào đã khiến tôi lấy làm lạ.

— Ở nhà tôi, nhất là lúc tôi bút, thầy có thấy chi lạ cũng đừng «sợ» da thầy!

(Còn nữa)
THẾ-LƯ

CÁC BẢN NÊN MUA NĂM
và cõi động cho nhiều người mua
năm.

Tờ báo sẽ đi thẳng từ người viết đến
người đọc.

Lợi cho cả hai bên

Một cái tinh nhô đủ tổ rõ: mua lẻ 52
số = 3\$64. Mua năm 3\$. Lợi 0\$64 với
0\$36 Phụ-trương vi chí lợi 1\$00 nghĩa
là được trừ 30% (không kể các lợi
quyền khác nữa).

Tự Trào

TỰ TRÀO

(Tặng anh Tú-Mô)

Thế-Lữ là một anh chàng kỳ khôi :
Sóng hôm nay không biết có ngày mai
Cũng không thiết những cảnh đời
trước mắt.

Tinh dẩn-dị, lại ưa điều bí mật,
Trưa mùa hè đi vịnh cảnh đêm trăng,
Ở Đồ-son nói truyện trên rìa,
Đến khi lên thượng-du, có lẽ

Anh ta lại nghĩ truyện vẫn vờ
dưới bể.
Người vụng về, yên lặng chẳng ai ưa,
Có bao nhiêu nét xấu không thèm
chùa.

Án mặc thì lôi-thôi, lốc-lốc :
Đến Hà-nội với chiếc quần cộc-lốc,
Với đôi giày trắng mang từ Hạ
sang Đông.

Chiếc mũ dạ vàng dum-dó bắn vỗ
song
Đội mưa nắng suốt từ Nam ra Bắc.
Đời dị-nghị đến thế nào cũng mặc,

Anh ta cứ đi giữa đường ngửa mặt
trong trời,

Và luôn luôn vui-vẻ như người
Không bao giờ, không đời nào biết
khô.

Các bạn hữu ái-nghai dùm, thường
đó :

— Anh việc chi mà quên lảng mất
bao ngày ?
« Nghe chúng tôi, cứ tới ở đây,
Có tài trí thì cùng người thi tho,
Chứ đời quanh hiu lấy gì làm thú ?
« Đến ở đây mà vùng vẫy đua ganh
« Mua lấy cho mình đôi chút công
danh ».
Thế-Lữ nghĩ ba hôm mới nói :

— Ô ! phải đấy !

Rồi ở ngay Hà-nội,
Anh ta vừa hoạt động, vừa mo-màng.
Lung-tùng như anh mán đời làm
sang

Trong bộ áo quần rất lịch sự,
Học do-dẫn, học dè, học giữ,
Học chen vai thích cảnh, — học « ra
đòi ».

Nhưng chẳng bao giờ bỏ được tính
dở người :

Là cứ tưởng tràn gian, ai cũng tốt.

— Ông đời này, quá thực-thà là dốt.

Anh ta nào đã biết đâu rằng

Có bao nhiêu đức tính cũng không
bằng

Chỉ khôn-khéo gian ngoan là đạt lết !

Bỗng hôm nay, râu râu nét mặt
Vết bên tag bộ « quần áo văn-minh »,
Anh đến bảo tôi rằng : « Cái bước
công danh

« Thực không có chí là thi vị cả.

« Đừng đón hỏi, dỗ-dành tôi nữa,
« Để cho tôi yên sống đời riêng tôi.
« Cuộc đời lang-thang dẩn-dị, nhưng
mà vui,

« Cùng với một Nàng Thơ làm bạn.

« Cái sung-sướng phon hoa tôi đã
chán ».

Rồi bỏ quên bao nhiêu nỗi giận,
buồn qua

Anh ta buông bộ y phục lịch-sự
chẳng nên thơ

Và lại giữ chiếc mũ tàng, đổi giàn

Với chiếc áo đã lợt màu vì sương
nang.

Anh ta đi, — đi tìm chị Ly-Tao
Mùi lâu nay không biết trốn nơi nào.

THẾ-LỮ

4 Janvier 1934

TỰ THUẬT

(Bài này đã đăng ở P. H. số 14. Nay lại
trích đăng lần nữa để các bạn độc-giả mới
được rõ).

« Thất ngôn thập bát cú »

Ở sở Phi-Nắng có một thầy,

Người cao rong-rồng lại gầy gầy.

Mặc thường soàng-sinh, ưa lành sạch,

Ăn chỉ thêu-thảo, thích tịnh chay.

Tom chát quanh năm vài bốn bận,

Say sưa mỗi tháng một đời ngày.

Tinh vui trò truyện cười như phả,

Lòng thẳng căm hòn nói toạc ngay.

Siên sô vào tay hơi khá khá,

Ở ăn thì nết cũng hay hay.

Yêu người chân thật, người hảo hiệp,

Ghét kẻ chui luồn, kẻ quắt quay,

Võ vã hay làm thơ quoc-ngth,

Sil-sò ít nói tiếng âu-lây.

Bạn mà bàn đến thi cùng cũ,

Thời vội van luôn : tờ lạy mày !...

Bởi tính ngang phè như chánh búa,

Già đời

TÚ-MÔ

BA CUỐN SÁCH SẮP RA

của Tự-lực văn-doàn

Là ba cuốn sách quốc-văn in đẹp không
kém gì sách của các nhà in Âu-châu
Việc in ba cuốn đó do ông Đỗ-Văn ở
nhà in Trung-Bắc trông nom.



Mợ — Vợ chồng lấy nhau hơn một năm trời rồi mà sao tôi trông thấy... mặt
cậu tôi vẫn nguong.

Cậu — Tôi cũng thấy thế, minh ạ.

CUỘC ĐIỂM BÁ

Xin nhờ cô Phụ-nữ.

Thiếu niên 17,18 tuổi,nếu có thừa
thì giờ nhàn rỗi, thì nên làm gì, cho
phải ? Suy đi nghĩ lại chỉ có lời
khuyên của cô Phụ-nữ thời dám, là
đúng : cô khuyên : đi... « chim gái ».

Lời khuyên của Phụ-nữ có khác !

Mà thật đó chứ không phải Ngộ-
Không đặt điều nói choi đâu. Nhân
nhà « thi sĩ » Nguyễn-xuân-Kỳ, một
thiếu niên 17 tuổi, xuất bản một tập
thơ, trong những bài « thơ non »
thường có giọng lo đời, nên cô Phụ-
nữ, không ưa cái lối « cụ non » ấy
bèn dạy rằng: những thanh niên
chừng ấy tuổi đều có rảnh rang thì
di chim gái, kẻ lớn còn có thể
màn ngo cho, chờ truyện đời,
truyện nước dã ai dễ cho phải
gánh xác mà vội lo cho mệt.

Lời khuyên cũng có lý, song vì đó
mà có lẽ sẽ xảy ra những truyện
rắc rối, lại phải nhờ đến cô Phụ-nữ
mới xong. Thanh niên 17, 18 tuổi
nếu nghe lời khuyên hùi tai mà rủ
nhau không lo đời nữa, lập một hội
đoàn, mục đích là... chim gái, thì
không biết họ thi hành lời khuyên
đó cách nào.

Ừ, dã dành là... chim gái, song
làm thế nào mà chim được ? mà
chim ai bây giờ ?

Nỗi băn khoăn đó lại phải nhờ
đến cô Phụ-nữ mới giải quyết được!
Chắc cô Phụ-nữ chẳng chối từ nào,
và sẽ sẵn lòng chỉ bảo rõ ràng
cho họ biết đường mà làm.

Nếu không bảo rành cho họ biết,...
họ tức mình lại theo lối Nguyễn-
xuân-Kỳ... mà lo nước, lo đời thì
thật là rày cho họ làm, nhất là rày
cho cô Phụ-nữ !

Bạn trẻ với cô Khang.

Cô Nguyễn-thị-Khang vào Nam
làm trợ bút cho báo Thế-giới (Monde)

của ông Cao-văn-Chánh thì mặc có
ấy với ông Chánh, có ai dè ý đến
dâu. Nếu có Khang viết hay, lợi cho
ông Chánh, nếu có viết dở mà ông
Chánh đến vỡ nợ vì cô, có ai hoài
công nói đến làm gì.Thế mà Bạn-Tré
nay lôi cô Khang ra nói, mai lại
nhắc đến cô Khang. Hết kết tội cô
Khang lại làm thơ chế riệu, không
biết cô Khang có làm tai hại gì
cho ông Tôn-thất-Minh không mà
ông cứ dè (nếu không phải là ông
sui) tòa soạn của ông theo cô mà
ray rứt hoài.

Bạn trẻ kết tội: trước kia viết
báo nhờ ông Đinh-huy-Hao già hộ,
lại lôi những truyện đời tư của cô
mà chế ixiu. Không biết ông Đinh-
huy-Hao già hay không già hộ cô
Khang, cô Khang có quen hay không
quen ông Triệu-văh-Yên trên tàu
Azay Le Rideau, thì có quan-hệ gì
đến xã-liợi, đến báo giới, đến tờ
Bạn-Tré !

Vậy ai cũng phải bảo là ông Tôn-
thất - Minh có thâm thù với cô
Nguyễn-thị-Khang. Ông cho Bút-vô-
Tư kết án cô, rồi ông lại thả chàng
Cử Nhắng ra làm thơ só ngọt người
đồng nghiệp. Tôi nghiệp cho cô
Khang !

Hay là ông Tôn-thất-Minh sợ cô
Khang ít học, kém tài ra làm báo
có hại cho danh tiếng của nghề làm
báo, là một nghề tối thiêng-liêng ?
Nếu vậy, ông lo xa quá !

Nhưng kỳ thực ông lại không lo
xa cho nghề báo, vì nếu ông thực
lo cho nghề báo như tôi đã phỏng
đoán, nếu ông nghĩ rằng có thực
học, thực tài hãy nên làm báo thì
ông đã chả ra làm chủ tờ Bạn-Tré.

Bởi ông chỉ lo... vì cô Khang mà
không lo... vì ông, nên ông cứ công
kích cô Khang hoài !

NGỘ KHÔNG

MỪNG TẾT KHÔNG GÌ BẰNG

MỪNG MỘT NĂM BÁO PHONG-HÓA

vì THẾ LÀ

Làm cho người ta vui cả năm

PHARMACIE MODERNE VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^e CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHẠNG
Téléphone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

KIỀU NHÀ LỐI TỐI TÂN

Về kiều nhà theo luật vệ-sinh thành-phố
Hanoi trong 16 năm nay. — Bản sở đã vẽ
được 225 cái kiều nhà đã làm tại Hanoi và
các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm
nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem đã
225 cái kiều đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được
vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. —
Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu
nghề vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NEHUÂN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE

168, Rue Lê-Lợi — HANOI

= (Gần trường Thủ-Dục) =



của KHÁI-HƯNG và BẢO-SƠN

Tranh của ĐÔNG-SƠN

Khủng hoảng.

L iên soi gương ngắm nghĩa rồi bén lén mỉm cười. Cái mái tóc cao, cái khăn nhung vạn lẩn vành, — ngoài không trùm chiếc khăn vuông hầu như bắt buộc phải có của các cô hàng hoa, — đã làm cho khuôn mặt Liên thêm bầu dục, thêm xinh tươi. Nhất là nước da của Liên xoa một lượt phấn mỏng đã trở nên trắng mát và làm lộ vẻ đẹp của đôi mắt sắc và cặp môi hồng.

Đã ba hôm nay, theo lời khuyên bảo của cô Kim, Liên sửa đổi lại hẳn lối y phục. Tuy mái tóc rẽ giữa cái áo dài cài khuy, đổi giày nhung mũi nhọn cũng chưa lấy gì gọi là y phục tân thời, nhưng Liên hầu như đã bước ra ngoài vòng hạng người gồng gánh, đầu đội, tay mang và dã ngobiêm nhiên trở nên một bà giáo trong hạng trung lưu, một bà giáo trẻ tuổi, xinh xắn.

Ít lâu nay Liên không mó tới gánh hàng hoa, chỉ ở nhà bán cát cho các chị em. Vả trong khi Minh ốm, công việc vườn dược, Liên bỏ lười biếng, kể đến khi Minh khỏi bệnh sinh ra ham mê chơi bài, Liên buồn bã cũng không thiết gì đến làm ăn. Chẳng qua không biết làm gì trong khi mong ngóng tin chồng, nàng cũng ra vườn nhác tới cái cuốc, cái bay cho qua thời khắc.

Sự buồn bực chán nản vẫn dễ tiêu tán nghị lực của ta. Vả ngày nay, Minh đã khỏi bệnh, đã kiểm được nhiều tiền, thì sự bán hoa của nàng, nàng cho không phải là một bỗn phận cần thiết như xưa nữa. Bộ óc chất phác, giản dị của Liên chẳng bao giờ tự đặt những câu hỏi về nghĩa đời người. Hầu như sự sống

bình nhật nó loli bừa Liên đi, mà ngày ấy sang ngày khác nàng yên lặng đi trên đường đời như giòng sông lanh đạm chảy ra bể...

Từ ngày Minh khỏi bệnh, nàng cảm thấy trong đời nàng thiếu một thứ gì. Đó chỉ là sự yêu thương nó cần cho tâm hồn ta cũng như các món ăn cần cho thân thể ta. Song Liên có biết đâu rằng: sự thiếu đó là sự yêu thương.

Luôn ba hôm nay, nàng trang điểm phấn sáp, rồi ngồi mong đợi

Lại có người bồi mồi, ngắm nghĩa Liên một cách kinh bỉ.

Nhin bóng trong gương, Liên nghĩ tới những cử chỉ và ngôn ngữ của bọn chị em bán hàng hoa buỗi sáng. Liên nhớ mang máng rằng có ai nói một câu mà Liên chỉ nghe rõ có một chữ Văn, và câu khôi hài ấy đã làm cho cả bọn cười vang. Liên tự hỏi: « Không biết họ nói gì mình vậy? »

Một hồi chuông xe đạp như trả lời câu hỏi còn đương ở trong tâm trí Liên. Nàng đặt vội cái gương xuống bàn đứng dậy ra sân đón chào



chồng. Sự biến cải hình dạng của nàng, nàng cho đã là quá lầm rồi và nàng yên tri rằng Minh về gấp nàng là phải yêu nàng ngay. Chẳng thế thì bộ cánh mới của nàng mà cô Kim sắm giúp thành ra vô ích hay sao? Cái tâm hồn ngây thơ của nàng không bao giờ có mơn trớn tới sự xa hoa. Chẳng qua Văn cho rằng làm như thế là để vừa lòng Minh thì nàng cũng tuân theo mà thôi.

Nhưng sáng hôm ấy ra công, gặp chị em bạn qua đường, Liên chào, thì Liên thấy họ nhạt nhẽo với mình lắm, khiến Liên tủi cực nghĩ thầm: « Thực chồng ta làm ta khổ sở quá »

Văn. Nhưng nàng kinh hãi xiết bao khi nàng thấy bạn bè hầm hầm tức giận, luôn mõm nguyên rủa: « Thế thì chó thật! Thế thì tệ thật! » Lo lắng, Liên hỏi:

— Anh mắng ai thế, anh?

— Lại còn ai nữa. Chị tinh sáng hôm nay lên nhà báo gấp anh ấy, tôi bảo phải về ngay. Thế mà ngoảnh đi, ngoảnh lại, anh ấy đã trốn đâu mất.

Liên thở dài không đáp, buồn rầu, cúi xuống nhìn giày.

— Tôi nghĩ mà thương chị quá.

Không biết vì đâu câu nói rất

thắng thắn của Văn vụt nhắc Liên nhớ tới lời riêu cợt buỗi sáng của chị em bạn. Lần đầu đứng trước Văn, Liên cảm thấy có tình tinh bén lén, e-lệ. Rồi câu nàng tự hỏi hôm nào lại vẫn vơ trong tâm trí mà nàng cố nhăng quên đi cũng không sao được. Câu « già anh Văn là chồng ta ».

Hôm qua ngồi một mình, nàng đã nghĩ đến câu ấy. Rồi tuy không tự trả lời lại, nàng thấy thoáng vê ra thật mau, như cái chớp nhoáng, cả một đời sung-sướng của một cặp vợ chồng biết thương yêu nhau. Nàng cho Văn là một người chồng hoàn toàn và lấy làm mừng thầm cho người vợ sau này của chàng. Nàng có ngờ đâu rằng cái cảnh hòa thuận, dè huề của một gia-dình mà nàng đương trường-tượng ra đó chỉ là một quãng đời dĩ-vãng của nàng, một quãng đời nàng sống cùng Minh trong hai năm vừa qua.

Thấy Liên im lặng, thỉnh thoảng lại liếc mắt nhìn trộm mình, Văn lấy làm ngượng nghẹn. Chàng thở dài nhắc lại câu vừa nói:

— Tôi nghĩ mà thương chị quá.

— Thị tôi, tôi cũng thương... anh vất-vả khó nhọc...

Câu trả lời ở cái mồm xinh xắn của vợ bạn nói ra, lần thứ nhất đối với Văn có ngụ một ý nghĩa huyền bí... áu yếm. Cái hình ảnh tươi tắn mơn-mòn của Liên cùng với sự cảm giác mới mẻ khi gặp Liên buổi đầu bỗng vụt trở lại trong trí nhớ của Văn. Chàng dăm dăm nhìn Liên: cặp má Liên hây-hây đỏ dần. Từ-từ Liên cúi mặt... Chung quanh không một ai... Sự yên lặng... sự cảm dỗ.. sự thèm muốn... chỉ một bước, chỉ một tiếng nói, chỉ một cái tặc lưỡi, chỉ một cái giơ tay... là cặp thiếu niên...

THUỐC LẬU GIA TRUYỀN

Đau dạ-dầy thần hiệu — Chuyên chữa ho lao khái huyết

Từ xưa đến giờ chỉ có thuốc lậu nhãn con Phụng là có chứng chỉ của nhà thí-nghiệm Hanoi, người mắc bệnh khỏi lo về đường sinh-dục, mới mặc ra mũ nhieu, buốt ticc đau-dớn, uống thuốc lậu số 19 chỉ trong 12 tiếng đồng hồ là nhẹ ngay lập tức, giá mỗi ve 0\$60. Còn người đã thành kinh niêm, đi tiêu vẫn đục, có chất như tơ chuối, hay sảng ra côn tì mũ (chroniques, filaments, gouttes militaires) thì uống thuốc số 20 cũng 0\$60 một ve, sẽ khỏi hết những chứng ấy. Giang-mai (tim-la) phát hạch lở-loét, cù dinh thiêu pháo, uống thuốc giang-mai con Phụng sẽ chóng khỏi chắc-chắn giá 1\$00 một ve. Đau dạ-dầy (bao tử) ăn không tiêu, no hơi hay ợ, ngắt ngắt đau bụng, thì chỉ uống thuốc đau dạ-dầy con Phụng giá 0\$40 một gói là khỏi tuyệt những chứng ấy, ở hiệu chính Hanoi và nhà Nguyễn-thị-Kính ở Saigon có nhận được nhiều giấy khen, có ông lang chuyên môn chữa ho lao khái huyết hiệu như thần.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHÒNG

81 — Route de Hué — HANOI

Đại-lý: Haiphong 130 Rue Paul Doumer, — Namdinh 28 Rue Champeaux, Hongay 60 Rue Marché — Vinh 44 Rue Maréchal Foch — Thanh-Hoa 32 Grand' Rue — Tourane Quang cur Quai Courbet — Saigon Nguyễn-thị-Kính 30 Rue Garros — Dacao 150 Rue Albert 1er — Cholon Đôn huân đường R. Cây mai 235 — Bac-liêu maison Durée yên — Socstrang 101-103 Rue Daingai — Imp. Lý-công-Quân.

35 con thiên lý mā tái thè

Đời văn-minh bao nhiêu, lại sinh ra lắm sự lạ chuyện kỳ bẩy nhiêu!

Quý ngài hay di ngang qua Đà-thành (Tourane) hói « Ông Võ-văn-Đạt đường Avenue du Musée thì biết » nhà ông có nuôi nhiều: tục thường gọi là hiệu xe vàng đờ.

Mỗi ngày chạy hai chuyến :

Sáng 4h30, trưa 11h30. Từ Tourane — Nhatrang có chỉ điểm hiệp cách, vệ-sinh, định giá cả phải chăng. Hết quý ngài cần dùng] việc gấp tin bản hiệu ở Tourane biết trước thì sẽ có xe đi suốt tối cấp kỵ.

Nên chú ý. — Chúng tôi chưa có độc quyền lên rước hành khách trên xe lửa. Vậy các ngài bước xuống tàu, ra ngoài gare sẽ có Contrôleurs chúng tôi rước về hội quán.

VÕ - VĂN - ĐẠT

Thoảng qua một luồng gió lạnh, Văn giật mình bảo Liên:

— Đó chỉ coi, tôi nói có sai đâu. Chị ăn vận thế này vẫn hơn.

— Thế à, anh?

— Thôi chào chị, tôi xin về.

— Làm gì mà anh vội thế?

— Tôi cần phải đi đây này một lát. Dứt lời, Văn hất-tắp ra cổng rồi lên xe, đạp thực mau. Đến chỗ rẽ ra con đường vào vườn Bách-thảo, Văn đãng trí không kịp xuống xe suýt đâm sầm vào cái bức gạch.

Năm phút sau ngồi nghỉ trên một chiếc ghế trong vườn, Văn mới nhớ tới sự quan hệ của cuộc hội kiến cùng vợ bạn ban nay: Chàng cảm thấy chàng nhỏ nhen,... khốn nạn. Chàng có ngòi đầu rằng những sự nhỏ nhen, khốn nạn của loài người chỉ bắt đầu trong một phút, trong một giây. Tránh được, qua được cái phút khủng-hoảng đó là ta trở nên bắc-nghĩa-hiệp. Nếu không, ta sẽ bị liệt vào hạng vô loại ngay.

Phải, người ta vẫn là người, và chỉ là người. Người ta không phải là thần thánh mà cũng không phải là súc sinh. Đứng trước những sự diêm-lệ, những sự dịu-dàng, âu-yếm, con người, dù là con người có giáo-đục, giữ sao không cảm động, không thèm muốn được. Vậy thì cái phút khủng-hoảng kia thực là cái giới hạn của con người và con vật.

Bao ý tưởng về luân lý và triết lý lộn sộn trong óc Văn. Rồi Văn lo sợ, lo sợ cho vợ bạn, lo sợ cho mình, lo sợ cho tình bằng hữu thiêng-liêng. Vì Văn vẫn không quên được cái cảm-giác nhẹ nhàng, êm-ái khi chàng đứng trước mặt Liên, một người đàn bà trẻ tuổi và ngây thơ. Cái cảm giác ấy vẫn còn man mác trong tâm hồn chàng. Chàng bỗng cau mặt lầm bầm như mắng ai: « Khốn nạn! không bao giờ mình lại khốn nạn thế được ».

Bỗng một cảnh tượng vụt vể ra. Cái cảnh tượng đoàn tụ của vợ chồng bạn. Cái cảnh tượng ấy, chàng cảm thấy nó làm cho chàng được sung sướng hơn là nhớ lại cái cảm giác êm đềm khi đứng trước mặt một cô gái xinh đẹp dịu dàng.

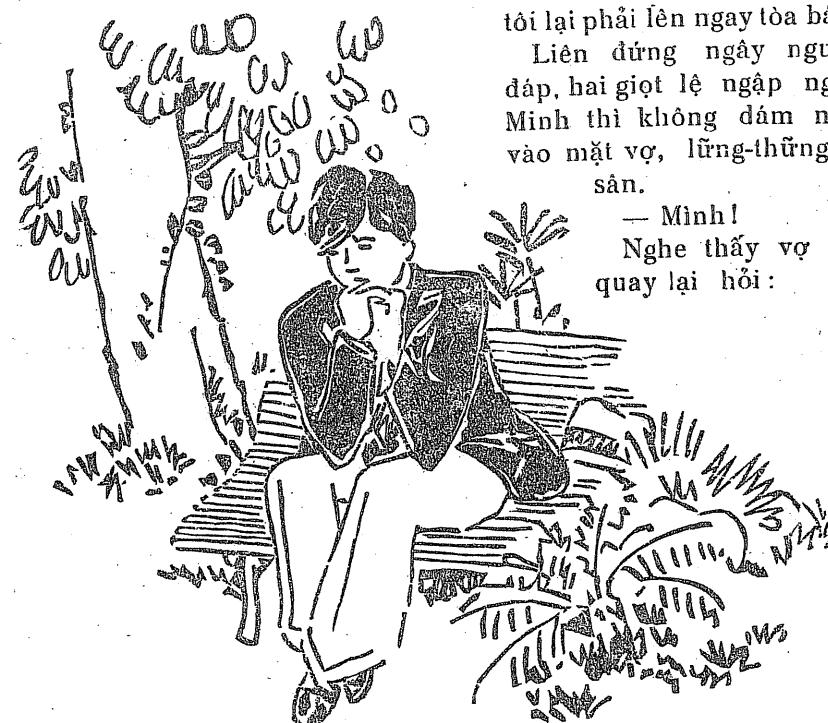
Văn đi thực mau về nhà, sắp sách vở đến trường. Chàng muốn chăm chú vào việc học, để quên nhang hàn cái hình ảnh vợ bạn, nhất là để xóa bỏ cái cảnh tượng cảm dỗ nó còn phảng phất trong tâm trí.

Còn Liên thì sau khi Văn đi, nàng vào trong nhà ngồi gục đầu xuống bàn, khóc nức nở không ra tiếng. Vì sao nàng khóc, nàng cũng không biết một cách rõ ràng mạch. Chàng qua bao tinh-tinh, bao sự súc động cùng một lúc đập mạnh vào tâm hồn nàng

mà bật lên tiếng khóc đó thôi.

Nàng cảm thấy lờ mờ rằng nàng yêu chồng và thương tiếc cái quãng đời sung-sướng khi xưa. Rồi sự liên tưởng đưa ý nghĩ, nàng nhớ tới từng mẫu đời một. Có một điều nàng ghê sợ, lo lắng là, không biết sao mỗi lúc nàng tưởng tới lòng tệ bạc của Minh thì tự nhiên, nàng lại nhớ tới lòng hảo-hiệp của Văn. Rồi câu hỏi « giá chồng ta là Văn » lại đến làm vẫn đục những tư tưởng tốt đẹp về buổi xưa, khi vợ chồng thương yêu nhau.

Giữa lúc ấy thời Minh về. Thoảng thấy bóng chồng ở cổng, Liên chạy vội vào trong số nhà lấy khăn lau nước mắt: Nàng không muốn dễ chồng biết rằng nàng vừa khóc, sau nữa nàng muốn chồng ngắm thấy nàng đẹp.



Rồi đơn giả, nàng chạy ra sân vui vẻ chào chồng, coi như không hề xảy ra sự gì khác thường. Minh mỉm cười, gật đầu chào lại, nhưng cái cười ấy Liên thấy ngượng-nghịu, lung-tùng.

Đợi mãi không thấy Minh bình-phản đến y phục của mình, Liên nhìn chồng, khen:

— Minh vận tây trông đẹp nhỉ? Minh hơi chau mày, đáp:

— Ra đời vận tây gọn và tiện lăm. Rồi hình như để bit miệng vợ vì chàng tưởng lầm rằng Liên sắp sinh sự và kỳ kèo chàng, Minh thở dài ngồi phịch xuống ghế, có dáng mệt nhọc. Liên lại gần hỏi:

— Công việc nhà báo bận lăm? — Bận lăm.

Liên buồn rầu nhận xét thấy chồng không nói với mình một câu vui vẻ, âu-yếm. Nhưng nàng vẫn cố nén lòng và giữ bộ mặt tươi tinh:

— Minh có ăn cháo đậu xanh không, em đi nấu.

— Không.

Minh bước chân về tới nhà vẫn yên tri rằng vợ loli thời to tiếng, hay ít ra cũng khóc lóc kêu van. Nhưng thấy Liên không thay đổi sắc mặt, không buông một lời nói nặng hay nói xa xôi, bóng gió thì chàng lấy làm tức giận, sự tức giận không cẩn cứ. Rồi chờ mãi không thấy vợ hồi tới một tuần lễ này minh ở đâu, Minh kêu lè:

— Ít lâu nay tôi phải ở luôn dằng tòa soạn...

Liên đáp:

— Thế à! thôi, mình chịu khó một tí.

— Đài, tiền lương họ vừa trả.

Vừa nói, Minh vừa giở ví đưa cho vợ một tập giấy bạc. Liên yên lặng đỡ lấy rồi ngồi dрем:

— Những năm chục?

— Năm chục... Thôi, mình ở nhà, tôi lại phải lên ngay tòa báo.

Liên đứng ngày người không đáp, hai giọt lệ ngập ngừng. Còn Minh thì không dám nhìn thẳng vào mặt vợ, lững-thững bước ra sân.

— Minh!

Nghe thấy vợ gọi, Minh quay lại hỏi:

— Cái gì thế minh?

Liên đưa sổ tiền năm chục trả lại chồng!

— Thôi, mình cầm lấy mả tiêu, em không cần, vì đã có tiền bán hoa.

Minh thong-thả bảo vợ:

— Tôi không muốn mình lam-lũ như thế.

— Có gì mà lam-lũ. Cái nghề của cha mẹ tôi thì tôi theo, chứ tôi sợ gì lam-lũ.

Minh nhặt nhéo:

— À, ra thế đấy.

Vừa nói Minh vừa tiến bước ra cổng. Liên bỗng nhớ lại lời dặn bảo của Văn: là hễ Minh có về thì cứ ngọt-ngào hỏi truyện, không được nhắc tới sự chơi bài của Minh. Lòng cảm-túc đã khiến nàng thốt ra một câu nghiêm đây những ý mai-mai. Song nói buột mồm và thấy Minh bỏ ra đi thì nàng hối hận ngay. Nàng chạy theo giữ chồng lại. Nhưng ấp-ung chưa biết nói ra sao thì Minh đã quay lại hỏi:

— Lại cái gì nữa?

Liên cố lấy giọng dịu-dàng bảo chồng:

— Minh ạ, mình ở nhà ăn cơm đã rồi hãy đi.

— Tôi phải đi ngay.

— Minh sợ muộn quá chăng? Hay chúng ta đi ăn cao-lau đi... Đi ăn ở cái hiệu mà chúng ta đến hôm nay mới thi đỗ, ấy mà.

Minh buồn rầu ngẫm-nghĩ, nhớ tới cô gái quê với bộ quần áo mới và đôi dép quai ngang. Chàng đưa mắt liếc nhìn vợ. Lúc bấy giờ chàng mới nghĩ tới sự cải trang của Liên. Mỉm cười chàng khen:

— Minh vận thế này có lẽ dễ coi hơn trước.

Liên sung-sướng, hai má đỏ hả hả. Tự nhiên Minh so sánh Liên với Nhung: một cái nhan sắc kin-dao và dịu-dàng, một cái nhan sắc lộng-lẫy và rực-rỡ. Song, một tháng giòng già sống với ái-tình úy-mị, Minh không còn có cảm-động ngày thuở xưa nữa. Vì thế Minh chỉ nhìn vợ bằng con mắt lãnh-dạm khi Liên lấy làm tủi thân.

— Sao tự nhiên mình lại đổi y phục như thế?

Liên bén-lễn:

— Vậy mình muốn em cứ ăn mặc như xưa à?

— Không, ăn mặc thế này hơn chứ.

— May lại mình sắp đi giáo-học thì em cũng phải ăn mặc cho tử-tế chứ.

Minh không đáp, vơ-vẫn nhìn ra vườn. Liên cũng nhìn theo, rồi chỉ giàn móng rồng nói:

— Nay hổ em ngắm cái giàn móng rồng thì em lại nhớ tới ngày mình mặc bệnh mà em buồn.

Nhưng Minh thì Minh chỉ thấy hiện ra giữa luống cúc cái hình ảnh của Nhung đương cuả xuống ngắt hoa. Chẳng biết nói gì để chậm giờ đi của chồng, Liên hỏi Minh:

— Lâu nay mình có gặp anh Văn không?

— Không.

Minh nói dối, mà Liên cũng biết thế, vì vừa ban nay Văn có nói với nàng rằng gặp Minh ở nhà báo.

Thấy Liên nói đến tên Văn, Minh có vẻ mặt lo-lắng. Chàng chỉ sợ gặp bạn, nhất là gặp bạn ở trước mặt vợ. Vội vàng chàng ra đi, để Liên ngày người đứng trông theo.

Rồi Liên chép miệng thở dài, vào vườn ngắt một bó hoa. Xưa kia, khi Minh còn đương theo học, bao giờ Liên cũng sửa-sang và đặt trên bàn học một lọ hoa tươi. Ngày nay có phải vì thói quen mà nàng còn tưởng tới bó hoa ấy chăng? Không, chỉ vì hôm qua Văn ngỏ ý yêu hoa, Văn, người bạn hảo-hiệp của vợ chồng nàng.

(Còn nữa)

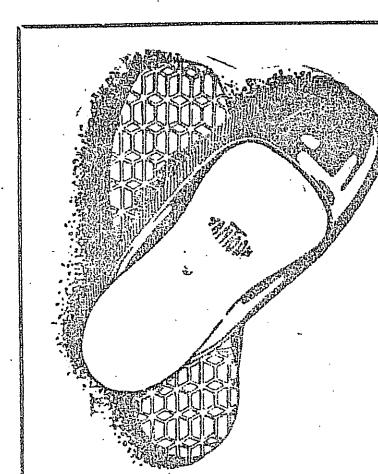
KHÁI-HƯNG và BẢO-SƠN

Khí hư Bàn bà con gái ra khí hư bạch trọc bạch đáy, kinh kỳ hay đau bụng (đau dạ con) chậm đường tử tict, dùng thuốc số 14 giá 0\$30 một hoàn và số 16 giá 1\$50 một hộp sê khói.

Tuyệt nọc bệnh tinh chưa rã nọc như lậu thì: qu đầu urot dinh, ra giải gà, thỉnh thoảng bỗng ống đáy, nước tiểu lúc trong lúc đục như tiêm-la thi: mây da dật thịt, nhức gân mồi cốt, mình mẩy phát sang, dùng thử số 17 giá 1\$50 một hộp sê hết. Thuốc này vừa sát trùng, tiêu độc vừa kiên tinh, bỗng thận trắng dương.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241 Route de Hué, 241 — Hanoi



Tết năm nay các ngài dùng giấy gì?

Giấy Kim-Thời

Margue, dessin et modèle déposé

Kiểu rất đẹp, mủ láng Hoa-ký rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đùi bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không churret và toet ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đùi mura không ngấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VĂN-TOÀN

95, Phố Hàng Đào, 95 — HANOI

THUỐC LẬU THANH-HÀ

Là một món thuốc chế theo phép khoa-học, uống vào không met nhoc, không đùi đáy rất, không hại đường sinh-dục; chỉ trong 4 giờ đồng-hồ thấy kiến hiệu ngay. Mỗi măc (élat aigu) dùng số 3, — Kinh-niên (état chronique, goutte-matinale; filaments) dùng số 7. Còn Giang-Mai (syphilis), Hạ cam chancre mou) bệnh nào thuốc ấy chỉ một tuần lě là khỏi rút nọc. Thuốc Lậu và Giang-Mai THANH-HÀ đều giá 0\$60 một ống. Nhận chữa khoán không khỏi không lấy tiền.

Hỏi tại THANH-HÀ-DƯỢC-PHÒNG

55, Route de Hué, Hanoi

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Quan Toàn-quyền Pasquier bị nạn tạ thê.

Chiếc máy bay Emeraude đã bị cháy tối hôm 15 Janvier, rơi xuống gần Nevers, đường Paris-Lyon-Marseille cách Paris hơn 200 cây số.

Mười người đi máy bay là quan Toàn-quyền Pasquier, ông bà Chaumié, quan hàn Brusseaux và các ông Balazue, Noguès, giám đốc hãng Air France, Larieau, ủy viên tại bộ Hàng không, người cai quản Launay, người thợ máy Crampell và người coi vòi tuyển điện Rucryel đều bị nạn.

Quan Thống-sứ Eutrope ra Hanoi.

Quan Thống-sứ, Eutrope chủ quản Saigon — Chợ-lớn đã ra Hanoi nhậm chức quyền Giám đốc nhà Tài-chinh.

Sẽ thay đổi nhiều việc trong thành phố Hanoi.

Quan Đốc-lý mới Virgitti rất sẵn súng đến việc thành phố và định sửa đổi nhiều việc như sau:

Cho phép các nhà buôn ở các phố Paul-Henri, hàng Ngang hàng Đào được dùng máy T. S. F. cho người đi lại được đóng đúc hơn, xe bò được phép đi qua hàng Ngang, hàng Đào. Đường xe điện hàng Đào sẽ đặt sang phố khác gần đó cho việc đi lại được dễ dàng hơn.

Hội đồng Tư-vấn Bắc-kỳ tại Huế

Các hội-viên hội đồng Tư-vấn Bắc-kỳ, đã làm lễ bái khánh Hoàng-thượng và yết-kính quan Khâm-sứ Thibaudeau. Quan Khâm-sứ đã đáp lễ hội đồng Tư-vấn trong buổi hội đồng Cơ-mật chiều hôm sau.

Phòng thương-mại Hanoi đổi việc cử đại biểu sang Pháp.

Hội đồng thương-mại Hanoi đã tỏ ý rất ngạc nhiên về việc không đại biểu Pháp nào được cử, vì người Pháp ở đây cũng có nhiều quyền lợi lớn, đáng lẽ được bày ý kiến tại Ủy ban tiền-tệ mới phải.

Hội đồng trừ bệnh hoa liễu.

Hội đồng bàn việc trừ nghè mồi-dâm để ngăn ngừa bệnh hoa liễu, xét ra rằng bệnh này lan ra khắp xứ Đông-duong làm hại nhiều thiếu niên và yêu cầu lập ban hội đồng để bài trừ.

Hiện nay hội đồng còn tìm phương pháp nhất định để thi hành cho kết quả được mỹ-mẫu.

Quanh việc ông tham Lưu.

Tòa Trung-trí đã phạt hai bị cáo nhẫn, M. Gilet 25 quan và đội Degrass 8 ngày tù và 1p bồi thường.

M. Gilet không trống án, còn đội Degrass trống án lên tòa Thượng-hồm, đã được hưởng 24 giờ nhà pha án treo và y án 1p bồi thường.

PALACE TUẦN LỄ NÀY

Chiếu-tich: MONSIEUR MADAME ET BIBI

Bốn tài-tử trú-danh: MARIE GLORY — FLORELLE JEAN DAX — RENÉ LEFÈVRE thi nhau trổ tài cùng sắm vai chính. Cuốn phim này vừa bay vừa suốt trò — tài-tử sắm trò rất khéo lại có những điệu hát du dương của FLORELLE làm cho ai xem cũng phải vừa lòng.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 19 đến thứ năm 25 Janvier 1934
NGÀY NÀO CŨNG CHIẾU BUỒI BAN NGÀY TÙ

6 GIỜ CHỦ NHẬU BẮT HÀU TỪ 5 GIỜ

Chiếu-tich: QUATRE DE L'INFANTERIE

Một cuốn phim lả vè vụ đồ mưu năm 1914-1918. Các ngài ngồi xem sẽ thấy lần lượt hiện trước mặt những cảnh tượng gồm ghê... Nào tiếng súng, tiếng bom nổ liên thanh àm àm dữ dội, như long trời lở đất, khói lửa mù-mịt, đèn bay như mưa, thật là một nơi địa ngục trong mà dùng minh dồn tóc. Một loạt đạn nổ là một loạt người ngã chết như ngã dà, kể cả số người thắng bại v.v. Xin mau mau lại xem kẻo hết chì chiếu có buổi ban ngày thôi...

BUỒI TỐI TÙ 9 GIỜ 45 — Chiếu-tich:

AU NOM DE LA LOI

Một cuốn phim trinh thám tuyệt hay — xin cam đoan ai xem cũng phải vừa lòng.

Hội đồng Tư-vấn học vụ.

Các ông: Hoàng-Trọng-Phu, tổng - đốc Hà-dong, Lê-văn-Dĩnh tổng - đốc Bắc-ninh được cử dự hội đồng Tư-vấn học vụ trong năm 1934.

Bãi sở buru-diện Hanoi — Gare.

Sở buru-diện Hanoi — Gare thuộc thành phố Hanoi bắt từ 1.1.34. Ở đây đã mở sở buru-diện phu.

Máy kỳ thi trong năm 1934.

Thi Tú-tài-tỷ tại Hanoi: thứ hai 4.6.34
Thi Tú-tài-tỷ tại Saigon: thứ hai 2.7.34.
Đơn dự thi ở Hanoi nhận đến 4.5, Saigon 2.6.

Thi Cao-dâng tiểu học Pháp-Việt tại Hà-nội 4.6, tại Saigon 5.6.

Đơn dự thi Hà-nội nhận đến 4.5, Saigon 2.6.

Thi thừa-phái hạng năm và hạng ba tại Hanoi, những ngày 20, 21, 22 và 23.3.34.

Bản gửi đến phủ Thống-sứ trước ngày 20.2.34.

TIN THỂ-THAO

Cuộc tranh đấu quần vợt Bắc-kỳ, Hương-cảng.

Đối ban vợt Hương-cảng đến 22.1. này sẽ

tới Haiphong và lưu lại Bắc-kỳ đến 3.2.34. Số có những cuộc tranh đấu ở Hanoi, Haiphong và Namdinh.

GIỚI THIỆU RÁO MỚI

Phụ-nữ Tân-tiến tuần báo của ông Phạm-bá-Nguyễn đến 25.1.34 sẽ tái bản và cải cách do một bộ biên tập mới chủ-trương.

Một năm 4p 50, mỗi số 0p 10.

Tường-lai tạp-chí nguyệt báo, của ông Cung-gia-Nguyễn, có phụ-truong Pháp-văn, đến 15.2.34 sẽ xuất tại Nha-trang.

Mục đích: truyền bá tư-trưởng và học-thuật.

Một năm 3p 00, mỗi số 0p 30.

Echo de la presse của ông Vũ-dinh-Hải sẽ xuất bản tại Hanoi, chưa biết rõ ngày nào.

Xin giới thiệu mấy tờ báo trên này cùng đọc giả Phong-Hoa.

Đông-học nghiên-cứu-xã.

Đông-học nghiên-cứu-xã (37 B. Lamblot Hanoi) do ông Nguyễn-mạnh-Bồng chủ-trương bộ biên-tập, ông Trịnh-công-Thụ đứng quản-ly chuyên môn soạn dịch các văn-thơ tiêu-thuyết cùng dịch các sách cổ Đông-phương, muốn tìm các nhà Hán-học đồng trí hưởng-ứng để soạn dịch sách vở.

Xin vui lòng giới thiệu cùng đọc giả

TIN PHÁP

Việc lừa đảo ở Bayonne.

Ông Dalimier từ chức. — Quan Tổng-trưởng bộ thuộc địa Dalimier đã từ chức, vì ngại bị tố cáo là có can thiệp vào một việc lừa đảo lớn 500 triệu ở Bayonne do Staxisky chủ-trương.

— Stavisky đã tự sát.

— Ông Garat, nghị-viên thị trưởng Bayonne bị cáo vào tội làm giấy giả, biền thủ tiền công và đồng mua hối lộ đã bị bắt.

Ônh Lamoureux làm Tổng-trưởng bộ thuộc địa.

Vì ông Dalimier từ chức, nên Nội-các Chau-temps thay đổi như sau:

Ông Lamoureux giữ chức Tổng-trưởng bộ Thuộc địa. Ông Frot thay ông Lamoureux giữ chức Tổng-trưởng bộ Lao động. Ông William Bertrand, nguyên thứ trưởng bộ Võ-vụ giữ chức Tổng-trưởng bộ Hàng-hải. Các bộ khác không thay đổi.

TIN TRUNG-HOA

Trả lại máy cửa ải Trường-thành.

Đại b-đầu Trung-hoa vẫn cung Nhật giao thiệp để đòi lại những cửa ải Trường-thành, đã mấy tháng nay mà vẫn chưa tiếp nhận được.

Nay có tin chứng cuối tháng này, quân Nhật sẽ trả lại cho Trung-hoa hai nơi: Cổ-bắc-khân và Mã-lan-khâu.

Cuộc chiến-tranh Nam-kinh, Phúc-kiến.

Hải quân Nam-kinh đã họp đánh Phúc-châu do hai đường: một đường ở cửa sông Ning-giang, một đường có bộ binh đi từ Sáu-dầu lên phía Bắc trợ chiến.

Quân Nam-kinh đã chiếm được Duyên-binh, một thành trọng yếu cách Phúc-châu 150 cây ống.

Hội Tù Toàn sáp hợp.

Cuộc hội Tù Toàn lần này sẽ có nhiều vị Trung-trưởng ủy viên đến Nam-kinh dự hội.

Việc biến ở Phúc-kiến, theo 1 bù lời báo của phương diện quân sự, nói trước ngày mở cuộc đại hội-nghị có thể kết liễu được yên ổn.

Văn cuộc xung-đột Nam-kinh, Phúc-kiến.

Quân Phúc-kiến ở Thọ-ninh bị vây và thu hết khí giới. Hải quân và lực quân Nam-kinh đánh trong một tuần lễ sẽ họp sức tiến đánh Phúc-châu.

GIANG - MAI

Chóng tuyệt nọc!!

Lở loét, nỗi hạch dài thít, sốt, mồ hôi mẩn tịt bắt cứ nặng nhẹ v. v... Dung 1, 2, 3 lọ giá 0.70 1 lọ là khỏi rứt ngay.

Bán ở BÌNH-HƯNG 89, phố Mã-may Hano

CÙNG CÁC ĐẠI-LÝ CỦA PHONG - HÓA

Số Mùa Xuân 36 trang, bìa in nhiều mùi có phụ bản rộng bằng 2 trang Phong-Hoa.

Vì thế nên tốn kém rất nhiều, vậy phải in theo một số nhất định trước.

Vậy các ngài lấy bao nhiêu số ấy để bán trong vụ tết này xin viết thư cho bản-báo biết trước ngày 31 Janvier 1934.

Còn ngài nào thiếu tiền của bản-báo mà trước ngày 10 Février không gửi trả thì bản-báo sẽ đình việt gửi báo số tết.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm SOCIÉTÉ INTERNATIONALE D'ÉPARGNE

Hội từ dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, ở bên Algérie và ở dưới quyền kiểm soát của phủ Toàn-Quyền Đông-Pháp.

Hội nặc danh của người Pháp để giúp cho sự cần kiêm. Vốn của Hội đã đóng cả rồi là :

1.000.000 lượng bạc Phong-Hoa và 8.000.000 phat-lăng.

HỘI CHÍNH Ở THƯỢNG HẢI **Số 7 phố Edouard VII**

PHÒNG VIỆC TẠI PARIS **Số 85 phố Saint Lazare**

CHÁNH TỔNG CỤC CÔI ĐÔNG PHÁP : **Số 26 đường Chaigneau Saigon**

PHÓ TỔNG CỤC HANOI **Số 53 đường Francis Garnier Hanoi**

và

KỲ XỎ SỐ LẦN 75 PHÁT HOÀN NGUYÊN VỐN PHIẾU TIẾT KIỆM

Ngày 28 Décembre 1933

KIỀU SỐ HAI BỎ SỐ 82 ĐÃ XỎ TRÚNG

HẠNG BỘ NÀY CÓ 8 PHIẾU TRÚNG RA LÀ :

PHIẾU SỐ 2387 Ông Hồng-giú-Can con ông Hồng-giang-Tao, buôn bán ở Phan-Rang, số 25 đường Maréchal Joffre,

mỗi góp có \$ 504,00

nay được lãnh ra \$ 1.000,00

12944 Ông Lê-xuân-Phy, ở Xiêng-khouang

mỗi góp có \$ 24,00

nay được lãnh ra \$ 1.000,00

2402 Ông Võ-văn-Tuong. Thông ngón ở 2ème

Arrodis-ement Saigon mỗi góp có \$ 32,00

nay được lãnh ra \$ 500,00

2739 Ông Nguyễn-Tue, Thủ y ở Huế, mỗi

góp có \$ 52,00

nay được lãnh ra \$ 500,00

6523 Ông Dương-văn-Xê ở Bình-thành, tổng Bình-thang

thị trấn à Thudaumot đã đóng được \$ 44,00

nay được lãnh ra \$ 500,00

5499 Ông Nguyễn-văn-Hưng, Thủ-ký sở Lục-lộ

Saigon mỗi góp được \$ 38,00

nay được lãnh ra \$ 250,00

7829 Ông Nguyễn-Chân, số 10 phố hàng Gạo

Hanoi mỗi góp có \$ 20,00

nay được lãnh ra \$ 250,00

1280 Ông Ngô-văn-Tiên, ở Sở Cầm Vĩnh Hội

mỗi góp có \$ 10,00

nay được lãnh ra \$ 250,00

KỲ XỎ SỐ LẦN THỨ 42 PHÁT HOÀN NGUYÊN VỐN CỦA PHIẾU TIẾT KIỆM

KIỀU SỐ BA HẠNG BỎ SỐ 783 XỎ TRÚNG

KHOA - HỌC

Có một giống, quê tổ vốn ở miền nước mặn, đồng chua, không có cỏ, không có đuôi, mà già trẻ, trai gái vẫn khư-khư giữ tục cũ: vừa mang yếm, vừa deo râu. Ngày thường chúng vẫn khoác bộ áo dá, rồi mỗi khi bốn cặp giò gang thép dưa cái thân như tàu bò ấy đi, cái dáng lầy-lậy không đủ làm giảm cái vẻ ngang-tàng của chúng được. Chúng cũng có chút «tâm huyết», nhưng vì mang bầu máu... lạnh, lại vì «bung dạ» chẳng được như người, cho nên các cụ nhà ta vẫn riêu chúng là tại «vô trường công tử».

Chẳng cần phải nói, ai cũng biết đó là giống CUA.

Chúng vẫn có cái tính «ngang ngược», trướng mắt vô cùng, mà lại hay nhìn thiên-hạ một cách cực kỳ hồn sắc. Nhưng, trông thấy những đồ hành hình: nào kìm kẹp, nào sién dùi, tua túa thò ra ngoài bộ giáp, thì đến những kẻ vô nghệ cao cường, nhiều khi cũng phải nén giận làm ngo, mặc cho chúng tha hồ «ngang», hay «gioc». Chúng đã như vậy, thi phỏng đi đến đâu mà chẳng được, hạ trại làm chúa vùng nào mà chẳng yên.

Con cua sở dĩ cái sức mạnh không để hẹn đến mảnh yếm, bộ râu kia, là vì từ thủa lợt lòng mẹ cho tới khi đủ sức đoạt tới ngôi chủ nhân ông «đất nước» người, cái thân «hồ hải» của nó đã ném đủ mùi «nước nồng», «nước ngọt». Chẳng phải thày tướng, ta cũng thấy cái số «long đong» nó phát lộ ra trong những khi đi, khi đứng.

Song những trận mưa gió trong cái quãng niên thiếu của nó, chính là những cuộc thi mà ông trời kia đã rắp tâm bày từ trước để thử sức kẻ anh hùng vậy.

Trời thử tài cua ra làm sao? Chẳng có gì khó khăn cả: trời ném cho nó cái áo giáp dá ngay sau thửa thơ ngây trung nước, rồi trời đê mặc đó, không thay; còn thân cua thì trời cứ bắt ăn no nhơn chóng. Cua nhòn mồi, càng nhón càng thấy mình như bị giam, bị hâm, như bị xích, bị xiềng rồi như bị kim, bị cắp. Cái thân «chịu ép một bề» bây giờ đã tái đến cùng cực. Cua ta nghĩ đến hai chữ «thoát thân» mà thòm thèm. Vì hai chữ thoát thân ấy mà chàng ta cứ lo quanh, tính toán, hết



CA'I GIÔ'NG ĐI NGANG

lý luận lại luận lý, gan ruột chàng bởi vạy mà chẳng mấy lúc ngẫu như tượng, lồng bồng như nước, dạ thịt cũng theo đó mà hao mòn, mềm nát, nắm lại chỉ còn một tí tí ti.

Nhân dịp ấy, cua bèn tinh đến cái nước chẳng đừng được, là cái kế vượt ngực. Phải, hoặc hết, hoặc thênh thang, giống anh hùng chỉ biết thế thôi. Thì một liều ba bảy cũng liều, cua liền cố thu hình nhỏ lại, gõ dần cái da thịt đã sếp như bông ra. Cái lúc này là lúc thân cua đau đớn vô cùng: gõ mình còn dễ, đến gõ chân tay mới thực khó. Cua ta cứ hì hục tuồn ra nỗi lúc một ít, trầy sứt thịt da là thường.

Trong khi vượt ngực, có lầm con đuối sức dành phải nghìn thù mang mối hận. Nhưng cũng có nhiều con khỏe mạnh hơn, thoát được xác, thi thân yếu, da mềm, tro vơ không gì che đậy. Cua ta phải vội vã tìm nơi nương náu, tránh những sự chẳng lành. Thế rồi, một, hai giờ, ba, bốn giờ, hay một ngày, nếu thoát khỏi cái miệng háu ăn của thiên-hạ, da cua cứng lại thành lớp vỏ khác, giam hãm thân cua lọt thỏm vào trong.

Rồi cua lại cứ lớn, lớn mãi lên. Mỗi tuổi, cua phải một lần vượt ngực, mà mỗi lần vượt ngực, cua ta lại một lần đau khổ, kinh hoàng. Ông trời cứ bắt thân cua phải qua biến bạo vong thủ thách như vậy, cho đến lúc thực trưởng thành mới thôi.

Một dân tộc đã được lọc kỹ như vậy, mạnh là phải.

Đôi càng là cặp khỉ giới nguy hiểm nhất của cua, mỗi cái kim đó súc dù cặp đứt phăng một con vật mềm ra lám đòn. Vì vậy trong khi đi, cặp khỉ-giới bao giờ cũng giơ lên để thủ thân, trông như sắp sửa vái ai. Cũng có con không muốn đê tay yên,

nên những lúc nghỉ ngơi, vẫn đưa lên đưa xuống, như vầy người tri kỷ lúc con thuyền quay mũi vây.

Cập cảng đó vừa dùng để giữ thế thủ, vừa để khởi thế công. Nếu không giao chiến với giống vật khác, giống cua lại soay ra lập trận với nhau, — tuy là trận giả nhưng cũng rất kịch liệt, lắm khi trên bãi, ta thấy các cậu rụng cả càng không hề tiếc. Càng rụng, các cậu không lo, vì chỉ lột ít lâu là lại có càng mới ngay.

Trong khi giao chiến, cua không những chỉ biết dùng sức thôi: lầm con thực có cơ mưu như các tay tướng giỏi vậy. Biết mình kém sức, nhiều con biết dùng càng, vớ lấy mấy chú hải quỳ có tên độc, thẳng mặt kẻ địch kia sỉa tới. Có con ở vào nơi nguy hiểm, không thể lấy sức khỏe mà sống được, thì nó đi vơ vét cây cối chồng chất lên lưng, thành một cái rùng con đê che mắt giống khỏe hơn, hoặc rình các giống bé nhỏ, chờ đợi.

Có con ở cạn, ăn chay, quanh năm chỉ ăn cắp rùa của ta. Nó biết cua cho rụng xuống, nhặt lấy những quả rụng bóc lột vỏ sơ ở ngoài, khoét lỗ qua sọ, thò chân vào bẫy cùi ăn. Nếu cùi chắc, nó sẽ đập cho phai long ra đê để lấy.

Có con lại khôn hơn nữa: nếu hòn cuội hay cái vỏ hến rơi xuống tò, nó lấy càng cắp lên bỏ tận đằng xa. Nếu lúc về chung quanh tò còn sói, còn vỏ hến nữa, nó sẽ lẩn lượt cắp vứt đi nơi khác cho tới kỳ hết, sợ có ngày rơi xuống, thì phi奔 đầu tất sứt trán chăng?

Lại những khi ngồi trầm ngâm trong hố, nếu có chú cua nào bên láng giềng hoặc vì già nua lâm-cấm lạc lối, hoặc bị giống dữ đuổi theo mà vội vàng về nhầm nhà, chủ nhân sẽ co càng kêu kèn két báo cho bạn biết ngay. Bạn sẽ chui tọt lên, bắn

sông bắn chết chạy về tò mình hay đi nơi khác, lấy sự nhầm nhà làm lỗi ur vô phép. Lúc đó dù có vật gì đuổi theo, chủ cua nhầm nhà cũng tức thì chui lén, một giây một phút không ở, thà chết bao còn hơn sống dát.

Nhiều nơi, có giống cua đẻ dưới bể, nhưng sống trên cạn thường kéo nhau đi khắp mọi nơi, có khi xa quê tò đến vài ba cây số.

Xa cách non sông như vậy, sao chẳng sinh những nỗi nhớ nhung được, — mà nhất là «các mẹ đẻ nó» khi sắp tới kỳ «năm bếp», cái lòng hoài vọng ấy càng thêm nặng, chỉ rực rỡ «các đức ông chồng» quay về nơi mẹ đẻ.

Vì thế cho nên cứ tới kỳ ấy, là chồng nào vợ nấy, lũ lượt kéo nhau tới một chỗ hẹn chung, rồi thẳng đường kéo ra bể.

Chúng chia làm hai toán. Toán đực đi tiên phong: tám chân mở lối, hai tay phất cờ. Toán cái theo sau.

Chúng cứ rầm-rầm rộ-rộ kéo đi trên bộ, trông đèn ngòm cả đất chẳng khác chi một cái bè dài tới nửa cây số, rộng rầm rầm chục thước tây. Trong khi hấp tấp, chúng chỉ tiến mà không lui. Gặp cây leo cây, gặp nhà cửa vượt nhà cửa, gặp tường trèo qua tường, không vật gì cản được họ.

Đoàn quân đi khỏi, ta sẽ thấy lác đác hàng trăm quân nằm phơi trên đường. Đó là những quân già, vì chẳng kam nỗi cái cuộc «chạy đẻ» như chạy giặc ấy, nên đã rầu lòng gửi thịt xương nơi đất khách.

Bỏ mặc kẽ xấu sổ, đoàn quân đi về tới bể. Gái ở lại đẻ, rồi ở lại dạy dỗ đàn con thơ. Phái già, giang hồ đã chán cưng ở lại, vui thú cảnh nhà, cho trọn tiếng «sống chết trong lòng nước mẹ». Còn bọn trai trẻ, hùng dũng, lại gươm áo ra đi, mong thỏa lòng ngang tàng vùng vẫy....

Chàng thứ XII

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG BIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH BẦU BÀ TRẺ CON
số 8, phố ĐƯỜNG-THÀNH
(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điển)

HANOI

BÁCSY ĐẶNG-VŨ-LẠC
Y-SỸ LE-TOÀN

Chuyên-môn chữa mắt

PHÒNG KHÁM BỆNH
VÀ CHỮ MẮT
48, phố Phủ-Doãn (Richaud)
Téléphone: 586

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ
Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

BỆNH-VIỆN VÀ HỘ-SINH-VIỆN
40-42, phố Hàng Đậu (Davillier)
Téléphone: 585

Bệnh-viện. — Có Bác-sỹ Đặng-vũ-Lạc và Y-sỹ Lê-Toàn ở luôn bệnh-viện trong nom cần-than

Hộ-sinh-viện — Bác-sỹ Đặng-vũ-Lạc chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh dân bà con trai, trông nom cho người san phụ trong khi ở nhà họ-sinh và trẻ sơ-sinh trong một tháng

LAI MỚI MỞ;

NHÀ HỘ-SINH PHỤ
93, Hàng Đông (Cuivre prolongée)
Téléphone: 658

Chỉ có: 3\$50 mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp, tinh thần sáng khái túc là mua một cái xe AUTOFORT (là một thứ đồ chơi thể thao)

Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

PHÚC
LONG



(tức là nà PHÚC-THÀNH cũ)

Ở số 43, phố Hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Mua buôn từ 10 cái giờ lên có giá riêng

TUYỆT NỘC

Lại và Giang-Mai !!!

Phái bệnh này chưa chưa được rút nọc, di độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nặn ra tì dinh dinh hoặc mủ, nước tiểu khí trong khi vàng lẩn vẫn đục. Nhói ngứa trong ống tiêu-tiện v.v. mà bệnh Giang còn lại thấy dát thịt mỗi xương, nỗi mụn con nhú quẩn đốt v.v. chỉ dùng nhẹ 2,3 hộp, nặng 4,5 hộp. Tên gói thuốc kiêm Tinh Tinh (triết nọc Lại Giang) giá 1\$50 một hộp là khỏi ngay.

THIỀN TRUY !!!

2 hòn ngoại thận, hòn to, hòn bé, xung ha nang, dùng 1, 2, 3, 4 lợ. Bắt cứ lâu mới là hai hộp co lên bằng nhau ngay, giá 0p.60 một lợ 6 p. 12 lợ.

BÌNH-HƯNG

89, phố Mã Mây, Hanoi

Giá nói: 548



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngọt và thơm, hút không ráo cỏ.

Ái trù được 10 bao không thuế lá hiệu C. N BUÔM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố Hàng Buồm đồi lấy một cuốn lịch lầu rất đẹp.

CÔ - ĐẦU PHẢI LỤC - XÌ QUAN VIÊN KHÔNG ĐƯỢC BẬY

Vì điều tra ra mới biết nói giống Việt-Nam ngày một lao mòn, một phần lớn bồi những kẻ đi hát bày bá nên có nhiều bệnh hoa liêu, hẽ hào, lại có kẻ khán-kết cả gia tài mà cách chơi « vô ý nghĩa » vẫn còn mãi mãi. Đã yêu cầu Nghị-viên bắt cò-dầu phải lục-xì; Các người đi hát phải biết đánh trống lôi cỗ kim và lần thời (hợp theo lối tắt) biết đủ tiếng lồng cò đầu để họ khỏi giở, biết cả các bài hát cỗ kim, phải gìn giữ thân thể; Biết cách lịch sự khôn được bày v. v... Đó là những yếu điểm của cuốn sách « Học đánh chầu và binh phầm lối hát cò-dầu xưa nay » của Cuồng-sỹ mới in, giá đặc-biệt 0\$30, bán tại nhà xuất-bản: NHẬT-NAM THƯ-QUÁN 104 hàng Gai Hanoi

10 xá mua lẻ thêm trước 0\$20.
Gửi Contre remboursement à 0\$60

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng e
cõi gi

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp – Hanoi

JOSEPH T. Đ. TRÚC

Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học đường Paris. Cố-vấn pháp-luật Số 3, Hàng Da cũ, Rue des Cuirrs (cạnh bến chờ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tung, làm đơn, hợp đồng, văn-tu. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất v. v...

Lệ-hội pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng

Ở xa, xin gửi mandat.

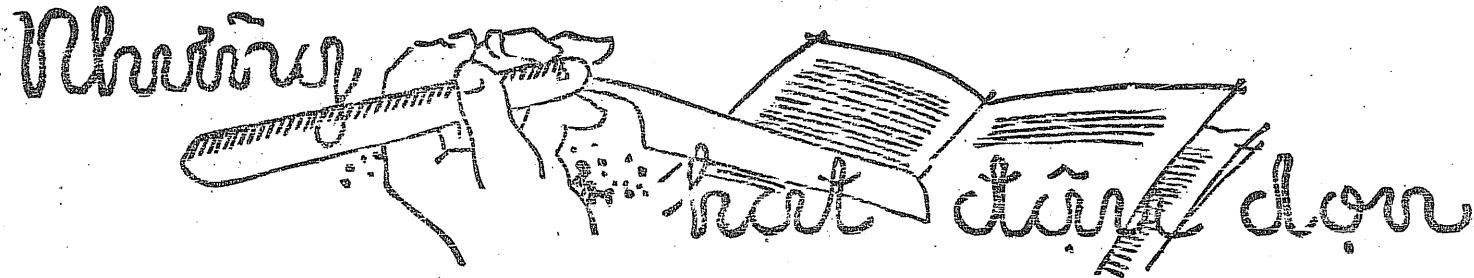
NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BẢN TẠI HIỆU TƯỜNG-KÝ

78-80, phố hàng Đường và 44, phố hàng Bồ
HANOI

— Xưởng chế-tạo: Phú-xá HADONG —
Có đặt đại-lý khắp tam kỲ



Nó giấu ở đâu?

Đông - Pháp ngày 14-1-33, « Phát bắc tặc biếu không đúng lệ »:

...Song việc này chưa tìm được dấu chứng có đích xác, nên vẫn còn giấu được bộ mặt gian rỗi ở trong thời kỳ diệu ru.

Nếu có bộ mặt gian rỗi mà muốn giấu, thì phải iấu ở trong cái mặt nạ, hay.. cái mèt, cái sàng gì đó, hay.. gấu ở trong sót, chứ giấu sao được ở trong thời kỳ diệu tra. Nếu thời kỳ diệu tra có thể dùng để giấu được cái bộ mặt kia, thì thời kỳ diệu tra.. chắc phải là cái mặt nạ, hay cái mèt hay cái só.. tối om om như câu văn ở Đông-Pháp.

Biết đến năm nào?

P.N.T.D số 17, ngày 7-1-34 trong bài xã-huyết :

...Nước Nam năm 1933 vẫn là nước Nam, phụ-nữ nước Nam năm 1933 vẫn là phụ-nữ nước Nam,

Than ôi! biết đến năm nào cho nước Nam hồi là nước Nam, để thành ra nước Ma-ni? cho phụ-nữ nước Nam khỏi là phụ-nữ nước Nam, để biến thành phụ-nữ... nước Á-rập?

Là vì nó mang yên.

Cũng số P.N.T.D ấy, trong mục « tiếu phê bình », bài của ông Chương-dân (Phan-Khôi):

Con ngựa mang yên là cái phận sự của nó, sao bảo là nhạc? Nó không chịu mang yên thì nó làm gì?

Vì sao không cho con ngựa nó chạy nhảy trong rùng như con hươu, con thỏ, lại bắt nó mang yên? Vì là phận sự của nó. Sao biết là phận sự nó?... Vì thấy nó mang yên! Lý luận lắm!

Treo tim ai?

Ngô báo thể thao ngày 9-1-34:
Hôm nay với Gia-dịnh, người di xem đã



Mai lừng thung trên đồi tim Ai và Huy, vậy các bạn tin hộ cho Mai.

LỊCH TÀU QUỐC-NGŨ

Hiệu Chính-Thái Song-Hỷ, đang ấn hành một cuốn lịch tàu quốc-ngũ, nội dung đại khái như lịch tàu xưa nay, mà toàn bằng quốc-ngũ, để cho ai cũng xem lấy được, tra cứu lấy được.

Không những có đủ phần nhất lịch có ngày tốt, ngày xấu, lại thêm nhiều phần rất cần cho mọi nhà: phép tính ngày giờ, phép so đổi tuổi, xem giờ sinh-tử, đoán mộng, xem tuổ làm nhà v.v...

Sách in rất đẹp, dày hơn 120 trang, khổ rộng, giấy tốt, chung rầm tiarg-chap ta sẽ xuất bản.

phải treo trái tim trước cửa thành chớp nháy.

Trái tim người di xem sao lại treo lên cửa thành chớp nháy (Eclair), được? Cửa thành chớp nháy có phải là cửa hàng thịt đậu? và thủ thành có là anh dò tè đậu?

Ngọn đèn đau mắt.

Ngô báo ngày 3-1-34, trong « Đêm Ban-Gnan » của Leiba :

Ngọn đèn dầu lạc dò lết được đặt lên giữa sập, ngơ ngác nhìn khách lạ đêm nay.

Ngọn đèn dầu lạc ngơ ngác nhìn khách lạ, thì không biết nhìn bằng cái gì? Chắc nhìn bằng con mắt dò lết. Thế thì ngọn đèn ấy đau mắt, hay là buồn ngủ đây?

Pháp-Việt đê huề.

N.B. ngày 15-1-34, trích « công văn » Ông Nguyễn-văn-Hậu, surveillant tập sự tại nhà pha hỏa lò.,

Bà Nguyễn-Ti-Ý-Yên, nữ khán-hộ chef hanco nha tại Việt tri...

Cái lối văn: Surveillant tập sự, và nữ khán-hộ chef, phải gọi nó là lối văn Pháp-Việt đê huề, nếu không muốn gọi nó là lối văn lai!

Trung-Bắc Tân-Văn ngày 16-1-33, có đăng :

I ội tuyển Nam-vang hạ Hội tuyển Nam-kỳ 3 à 5

Được 3 bàn, thua 5 bàn mà gọi là thắng thì cái thắng đó gọi là thắng thua. Giá Nam-vang chịu khó để Nam-kỳ đá vào lưới mình độ đậm ban nữa thì còn là thắng nữa!

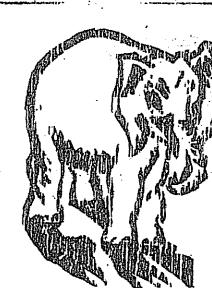
Nhát dao-Cạo đưa mắt nhìn lại phía trên tờ báo thấy đề : 16-1-1933 mới biết rằng trong khi đăng cái tin thắng thua, Trung-Bắc muốn tỏ ra rằng mình « tiến lùi ».

NHẤT HÀN LÂM

Muốn mua áo laine tốt chỉ đến CỰ-CHUNG

TRƯỚC TẾT NGUYỄN-DÁN

Tiệm Chính Bombay 89 Hàng Khay lại vừa nhận được rã nhiều hàng kiều mới của Mỹ, Anh-le, Đức và Thượng-hải, trông thiệt lạ mắt, tinh ra chẳng còn mày ngày nữa, các bạn hàng nên săn trước cho kịp, giá bán rất hạ về dịp cuối năm.



MỘT GIỌT THƠM MUỐI NGÀY

Nước hoa nguyên chất chưa pha

HIỆU CON VOI

Jasmin, narcisse noir, Quelques fleurs, violette, fleur d'amour, rose, menthe

1 lọ 3 grs. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00
1 lọ 6 grs. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00

1 lọ 20 grs. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

PHÚC-LỢI 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.
Mua buôn tiền cuốc bán hiệu chia cả.

Đại-lý: M. PHẠM-HẠ-HUYỀN 36, Rue Subourain, Saigon



NHÀ THÍ-NGHIỆM LÊ-HUỲ-PHÁCH 12 SINH-TÙ'

HANOI

Đã phát-minh nhiều thuốc hay để chữa bệnh Lậu và Giang-mai, ai-ai đều biết. Nay mới xuất bản quyển « Bệnh nguyễn » là một quyển để dò căn các bệnh và cách dùng thuốc, cùng một mục nói riêng về bệnh Lật, Giang-mai và Hạ-cam, để công-hiến quốc-dân. Vậy ai ở xa muốn lấy, xin dính timbre 0\$10, làm tiền cước phí.

19 Janv. 1934

VIỆT-NAM VĂN-HÓA HỘI

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phat-lang
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đảng-ba Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-ly ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG DÉCEMBRE 1933

Mở ngày thứ sáu 29 Décembre 1933 ở sở Tổng-Cục tại Hanoi do Ông LOUIS QUAN-LÝ hội chủ tọa, ông Marcel COURET và ông KHUC TICH dự tọa cùng trước mặt quan Kiểm-Duyệt các hội tư bản Trung Bắc lưỡng kỵ của Chính-Phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng : 5.000\$	26.965	Phiếu này chưa có ai mua
	630 ¹	M. Dién-vân-Hậu Agent de Police Rue Fonek Saigon Trúng lĩnh 200\$ về
	630 ²	M. Brieux Pétra Surveillant à la Mairie Saigon
	630 ³	Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	630 ⁴	M. Hà-thúc-Ngo Rue G'along à Tourane Trúng lĩnh 200\$ về
	630 ⁵	M. Ng.-văn-Thới Secrétaire P.T.T. 27, d'Arras Saigon Trúng lĩnh 200\$ về
	3.630 ¹	M. Lê-văn-Tôi 1 стиляре à Bung Thudaumot Trúng lĩnh 500\$ về
	3.630 ²	M. Chu-văn-Mậu Travaux Publics Kompong Thom Trúng lĩnh 500\$
	2.549 ¹	M. Mai-váa Ryi Propriétaire An-nhon xa Gia-linh
	2.549 ²	M. Ng.-quang-Thiệu Secrétaire de Chemin de fer Hué
	2.549 ³	M. Ng.-văn-Cót Sous brigadier de police Sugm
	2.549 ⁴	M. Huynh-vai Mai 15 Rue Galliéni Saigon
Lần mở thứ ba khôi phái đóng tiền	2.549 ⁵	Mme Ng.-thi-Đạt 18 Rue Faucault Dakao. Những phiếu trúng 20.000\$ sẽ được miễn chử
	5.549	M. Le Bris 10 Rue Cha gneau Hué. Phiếu 1000\$ đóng ngay một lầu se lại hoàn 1.000

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ ba 30 tháng giêng tây hời 19 giờ 30, tại sở Quản-ly số 68, Boulevard Charner — Saigon
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Janvier 1934 định là 5.000\$.



KHẨU CÁC NƠI HOẠCH ĐỊA
LỰC HỮU CHIẾU DỤNG PHÂN
SẢN NƯỚC HÓA THIỀU

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN RONDON & CO LTD 21, RUE JULES PERRY PHONG HANOI

Phòng đọc sách

PHỤ-NỮ và NHI-DỒNG

Bắt đầu từ 1er Janvier 1934, Năm-kỷ Tuân- vien Hanoi đã bắt trữ được 2.000 bộ sách Quốc-văn làm phòng đọc sách cho Phụ-nữ và Nhi-dồng.

Mỗi các bà các cô lại Thư-viện mua Carte de Prêt) Giấy mượn sách ra như sau này :

1 tháng	0\$60
2 tháng	1.60
6 tháng	3.00
1 năm	6.00

NAM-KỶ THU-VIEN Iai cảo

MÃN NGUYỆT KHAI HOA
đòi cho được?

RUOU CHỒI HUA KỲ

ma soa ngay moi quay.

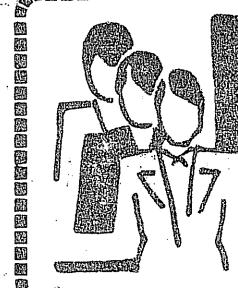
TẮM SONG, CẠO SONG
hỏi cho được?

PHÀN « CON GÀ »

Soa vira trắng, mát, thơm,
lặt rôm, khỏi ngứa, tốt hơn
các thứ phấn khác nhiều

Ai cần tìm thầy chạy thuốc???

Chúng tôi xin lấy lòng thành-thực mà giới-thiệu cùng bà con một vị danh-su là Ông HUÁ-GIA-NƯU, chủ hiệu bao-chế THIÊN-HOA-DƯỜNG ở số nhà 20 phố hàng Đường Hanoi. Ông HUÁ-GIA-NGƯU làm thuốc tại Hanoi đã 6, 7 năm nay, cái tài xem bệnh chữa thuốc, cái đức trong nghĩa khinh tài của ông, chắc bà con cũng từng nghe tiếng. Nay muốn cho nhà bệnh được thêm phần tiện lợi, ông mới mở ra hiệu bao-chế THIÊN-HOA-DƯỜNG này. Ai muốn bắt mạch xin đưa đến lúc nào cũng được. Không hạn giờ khắc và cũng không mất tiền nong chi cả. Còn thuốc của hiệu ông thì bao giờ khắc và cũng không mất tiền nong chi cả. Còn thuốc của hiệu ông thì bao giờ đúng phép, tính giá phải chăng và một điều tốt nhất là không hề làm sự giả dối. Hiệu ấy lại eo hõa đủ các thứ thuốc cao dán hoàn tán của các nhà danh-giá: và những thuốc kinh-nghiêm về hoa phu-nữ do tay ông chế ra, như thuốc điều kinh chưng-tử, thuốc bạch đới (tục gọi là bách khí-hư), thuốc sản-hậu vẫn vẫn.... Chả dám nói là hiệu-niệm như thần, nhưng thực mắt chúng tôi đã từng thấy nhiều người uống mà khỏi bệnh. Vậy tướng bà con nên lưu ý đến phòng lúc cần dùng.



BÓ-HŨ-U-HIẾU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41 Rue du Chanvre

Coupe et façons impeccables et soignées adaptées à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

THUỐC LẬU HỒNG-KHÈ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tít, hoặc bệnh đã lâu chưa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nảy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công pha, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người công pha, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khè. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát bạch lèn soái nóng rét lò-loét quy-đầu đau xuong, rát thịt, rát đầu, nồi mè-day, ra mào gà, hoa khẩ, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời qua bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giày-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÈ DƯỢC-PHÒNG

88 — Route de Hué (số cửa cho Hôm) Hanoi — Téléphone 755,

AI BỊ TÊ-THẤP

Nhức buốt gần xương, tê bì ngoài da, chân tay buồn mồi hình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp biếu XONG-THÀNH là chóng khỏi, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bóp ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc nồng trong mỗi hộp 2\$00. Giang-mai mỗi lọ 0\$80. Thuốc lật mỗi lọ 0\$60. Thuốc cổng êm hòa chóng khỏi bệnh. Khi đã khỏi bệnh tinh nên dùng 1, 2 hộp DƯƠNG-khí bồ-thận hoàn là dứt hết nọc độc. Mỗi hộp 2\$00.

XONG-THÀNH

227, Route de Hué - Hanoi

Thần hộ phổi

Là một thứ thuốc của mấy ông thầy-thuốc có danh-tiếng mới phát-minh ra, chuyên trị hết thầy các chứng bệnh phổi, đau phổi ráo phổi tức ngực, đau ngực, ho đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lâu thành lao, mất tiếng, ngứa cổ, đau cổ, nóng trong cổ, suyễn thở, vân vân.

Đàn ông, đàn bà, già, trẻ đều dùng được cả, có nhiều giấy của các thầy-thuốc chứng nhận là một món-thuốc trị phổi rất hay, và các nhà dùng thấy hiệu-niệm khen ngợi.

Giá mỗi lọ 1 \$00 mỗi tá 10 \$00

Hỏi tại: M. Nguyễn-xuân-Dương, viên
thuốc Lạc Long số 1 hàng ngang Hano

PULL'OVERS

CHEMISETTES DE TENNIS

C U' - L Â P

GIÁ HẠ!! KIỀU ĐẸP!!

BÁN BUÔN, BÁN LẺ

XIÈNG DỆT

61, Rue de la Soie

HANOI



CHEMISETTES DE TENNIS

C U' - L Â P

GIÁ HẠ!! KIỀU ĐẸP!!

BÁN BUÔN, BÁN LẺ

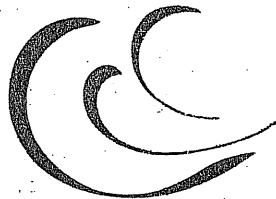
XIÈNG DỆT

61, Rue de la Soie

HANOI

Ø \$ Ø 4

LO COLLYRE JAUNE MUA LAI



Bản hiệu muôn mua lại lọ đựng

thuốc đau mắt **COLLYRE**
JAUNE, mỗi cái Ø \$ Ø 4.

Xin Quý-khách đem lại cho, vừa
được lời vừa giúp cho bản hiệu.



Pharmacie **CHASSAGNE**
59, Rue Paul Bert
HANOI